

# PHONG - HOA

16 TRANG

TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU

7 XU

DIRECTEUR POLITIQUE  
NGUYỄN - XUÂN - MAI

DIRECTEUR  
NGUYỄN - TƯỜNG - TAM

ADMINISTRATEUR  
PHẠM - HỮU - NINH

## TỰ BIẾT, TỰ CỨU MÌNH

Đọc những bài của Nhất-Linh, Nhị-Linh viết ở đây về « sự sống của dân quê », tôi không khỏi sinh lòng cảm-cảnh cho một số đồng anh em mình. Cuộc đời họ thật eo-hẹp, khắc-khổ, vô-vị.

Quầy-quần với nhau trong lũy tre xanh, số ruộng thì có hạn, số người thì càng ngày càng thêm, sự cần dùng, chi-phí càng tăng ngang với những vật dụng xưa kia ta chưa biết, nay ở nước người đưa lại, gia-chi-dĩ còn có những lệ-tục, phiền-phức, bó buộc, người dân quê đã nhàn-nhàn thành căn-cối, căn-cối có ở tinh-thần và hình-thức.

Nay ta muốn nhà cửa họ phong quang hơn, lối ăn ở họ có vệ-sinh hơn, óc họ sáng suốt, lòng họ rộng rãi, thật không phải một sự dễ, dẫu có nhiều người có tri-thức về làng theo đuổi mục đích đáng khen ấy cũng chưa có thể thành công được. Vì những việc ấy không phải do một nghị-định, hay một điều-lệ nào ban phát ra mà được.

Lối sinh-hoạt có khác, mới tạo nên được quan niệm về cuộc đời khác. — nay họ quanh năm chỉ tối, với ao bèo, thừa mạ, lo sự ăn mặc không xong, còn bụng dạ đâu mà ngâm riêng đến thân-thể mình, và ước mong một xã-hội tốt đẹp hơn.

Đem những sự mở mang tri-thức, ăn ở cho vệ-sinh chẳng hạn, hoặc cách tổ chức làng mạc cho công bằng, hay những chủ nghĩa cao siêu nào nào nữa, mà thuyết cho họ nghe,

mong họ thực hành được, tôi cho cũng là mộng ảo, nếu trước hết, ta không mưu cho sinh kế họ được dồi-dào hơn, mà hơn lên nhiều lắm nữa mới được.

Ở vào tình thế bọn ta ngày nay đối với cuộc tiến hóa trong dân quê, câu « việc kinh-tế phải lo trước việc chính-trị » mới thật là sắc dụng.

Khốn một nỗi mưu sinh như vậy là một niệc lâu dài khó khăn. Mưu lấy cho mình sự đó còn là dễ, đến như mưu sự lợi chung cho quần chúng thật là một sự rất khó, một sự khó mà ta không thể trông mong vào ai ai được, họa chẳng chỉ trông mong ở tài giỏi và lòng muốn sống của ta thôi.

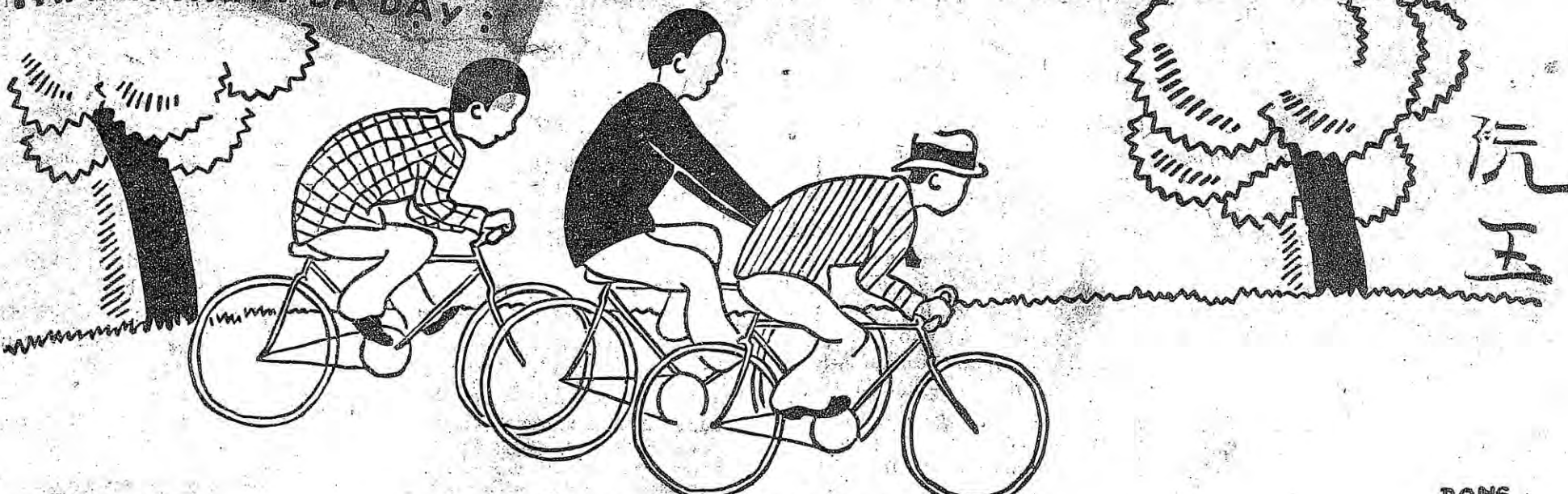
Thế thì cần phải có nhiều người tài giỏi, nhận xét lấy hiện tình sinh kế dân quê, biết đủ, thiếu về mặt nào, và biết phương cứu chữa.

Nhưng tài giỏi chưa đủ, những người tài giỏi đó còn phải có công tâm lắm nữa, nghĩa là biết kính thân mình mà lấy sự mưu lợi chung làm nghĩa-vụ. Nhiên hậu ta mới có thể tự biết mình và tự cứu mình được.

Hoàn cảnh tạo nên người mà người cũng có thể thay hoàn cảnh. Dân quê khỏi lo đói rét, tâm-trí thư thái, linh hoạt hơn, thì ta có đem những ý tưởng hay về đời người nói với họ, họ mới nghe và theo hơn, cuộc cải cách xã-hội mà ta thường mơ ước mới phôi thai được. Khi ấy, kẻ xướng có người họa, những người có trách-nhiệm đưa đường chỉ nẻo có thể tự hào rằng đã để đạt những nguyện vọng sâu xa, nhưng chưa từng tổ, của quốc dân.

VIỆT-YÊN

THÀNH NHAN DẠ ĐẠY :



- TAM NHÂN ĐỒNG HÀNH ...

玩五

ĐÔNG

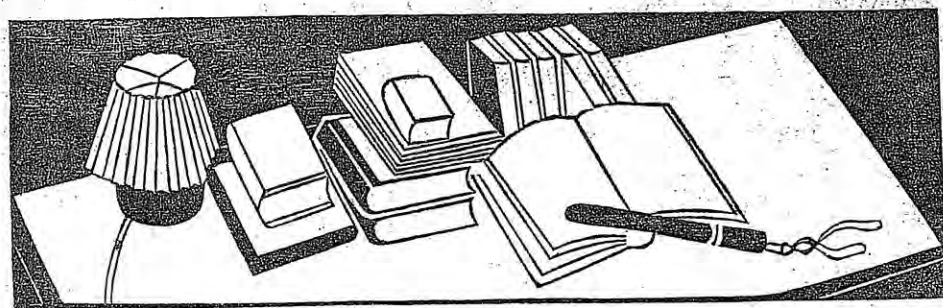


TẤT HỮU NGÃ ... XE

SƠN



— Thưa ngài hết lém đây a!  
 — Cái mũi «nhìn thẳng» như vậy là được nhưng cái tai, tôi muốn ông để «trông nghiêng» thì đẹp hơn!



ĐỘC GIẢ VIẾT

## BÚC THU' NGỎ

cùng ông Phó hội-trưởng hội Tương-tế và Phó-tế tỉnh Sơn-tây

L.T.S. *Cái cảnh hành-khất quá u chường mắt (ăn mày trần-trường nằm lăn ra đất, hoặc đem râu rã những đứa bé mới đẻ để gọi lòng người thương) thật là một cái vết nhơ của xã-hội annam.*

Ở một xã-hội văn-minh, không bao giờ có như vậy.

Ở Hanoi, người ta đã cấm ăn mày rong, và có lập nhà riêng để trợ cứu những người khổn khổ. Mong rằng ở các tỉnh và ở các vùng quê sẽ dần dần có những cơ quan từ-thiện để tìm cách trừ cái nạn hành-khất.

Thưa ngài,

Chúng tôi rất lấy làm hân-hạnh đã được đọc qua quyền Điều-lệ của quý hội «Tương-tế và Phó-tế», chúng tôi rất ngợi khen tấm lòng bác-ái của quý-hội đối với đồng bào. Xong le hàng ngày vẫn thấy diễn ra trước mắt chúng tôi biết bao nỗi thương tâm là cái nạn hành-khất càng ngày càng bành trướng mà quý-hội chưa bỏ cứu được chút nào. Hàng ngày chúng tôi được mục kích rất nhiều hành-khất cầu bơ, cầu bất ở các ngõ hẻm, hang cùng, ở đầu đường số chợ, kể thì mù, người lòa, lại còn có người tàn-tật nằm ở trên cái chõng tre một người nữa kéo đi xin rong các phố. Những người bất hạnh này tuy rất cõ bồng hợng xuất ngày những mong được bát cháo, lưng cơm của những nhà từ-thiện nhưng, than ôi! cơm vẫn chẳng được no lòng, áo không ấm cắt, nổi cực lòng biết than thở cùng ai? Tối đến thì bạ đầu ngủ đây, sáng thì tàn tàn đầu dãi nắng mưa, thì tránh sao khỏi những nỗi sưng-hàn mà chẳng sinh ra bệnh nọ, bệnh kia.

Trước những cảnh cơ cực ấy, tôi yêu cầu quý hội:

1. — Mua một khu đất thật rộng, xa tỉnh lỵ làm nhà (nhà lá!) cho những kẻ hành-khất mù, lòa, những người tàn tật và những người già cả, tứ cố vô thân, không còn ai là thân thích để nương nhờ, đi kiếm ăn bằng nghề hành-khất có chỗ ở nhất định.

2. — Trợ cấp hàng ngày cho những người bất hạnh này (thì cái nạn hành-khất tỉnh Đoài mới mong có cơ tiêu diệt được). Và chẳng trong quyền điều-lệ của quý hội, trang nhì, điều-lệ 11, giòng thứ 19 có nói:

(A)... «Cứ giúp các người già cả, những người bị tàn-tật và những người mắc các bệnh không chữa được nữa...»

«Trừ cho mất cảnh hành-khất và bần khổ».

Vậy tôi mong rằng: điều-lệ của quý hội sẽ đi ngang với việc làm, xin quý hội đem thi-hành ngay. Và lại ngài đương giữ một địa-vị rất quan trọng trong hội, xin ngài nghĩ đến tình đồng chủng, nghĩa đồng-bào, tìm cách cấp cứu cho những người bất hạnh này được no cơm, ấm áo, khỏi phải làm than thì tấm lòng từ-thiện của ngài há chẳng đáng ngợi khen lắm hay sao!

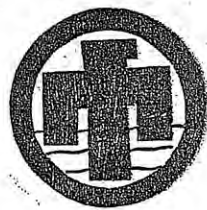
Mong thay!

Phùng-kiến-Son  
Sơn-tây

### Nhà cưới

Phố Hàng Cót (Takou), số 15-A mới mở nhà cho thuê để cưới rất lịch-sự trang-trọng, có đủ quả chóc, mâm, lọng, cốc chén bát đĩa và thợ nấu rất khéo; chỗ ngồi ăn tiệc rộng rãi, mắc nhiều quạt trần, phòng có đầu lịch-sự bày theo kiểu tân-thời. Giá-nói 871.

# tủ' nhỏ...



### Xá-tội vong nhân

Người đời giàu tướng-tượng thật. Hôm rằm tháng bảy, họ trông rõ cửa ngục dưới âm từ từ mở trong bóng tối, thả ra muôn vạn vong-hồn hớn-hở lên cõi trần tìm lấy chút ánh sáng, hưởng lấy ít tự-do cho bỏ một năm trời đầy đọa trông những «sà-lim» tối thẫm, lạnh-lẻo như cánh chùa bỏ hoang đổ nát. Họ hình dung ra vong-hồn, sưng in mặt, tuyết pha thân, lân-quất chung quanh họ, lang thang ở bãi tha-ma, nơi đình miếu, tìm miếng cơm thừa....

Lòng ham sống của người đời to đến nỗi họ tưởng linh-hồn người khuất còn muốn trở lại đời vô-vị này mà chính họ cho là cõi phù-thế, nơi khổ-hải.

Họ không sao vượt ra ngoài thân-thế họ; đến Tạo-hóa họ cũng trông giống họ từ khuôn mặt đến mắt cá, họ khiêm tốn thay! Cũng chẳng nên trách gì ông Nguyễn-công-Tiểu, ông chỉ theo cái công-lệ ấy. Họ không chịu tiêu-diệt, muốn còn mãi với vạn-vật, tuy đời họ ngắn-ngủi như đời phù-du. Chết đi, họ không thể cho là không còn gì nữa được, họ muốn vẫn vẫn như sống, vẫn ao-ước, vẫn đau khổ, vui sướng, vẫn chi nhân-quả....

Nhân-đức vẫn được hưởng mãi một hạnh-phúc vô song bên tây-phương cực-lạc hay trên trời cao xanh thẳm, tác-ác sẽ phải chịu nhục-hình, cưa chân, sê thịt, bỏ vạc dầu... họ trông ông trời khoan-hồng đại-độ đặt ra dưới âm thứ hình phạt nặng và vô nhân-đạo hơn hình phạt mà óc dã-man của họ nghĩ ra để đối-phó với họ trên cõi trần.

Tục truyền Quan-âm bồ-tát hôm rằm tháng bảy xuống thăm địa-ngục, thấy cảnh hưởng của vong-nhân chịu trọng hình, chạnh mỗi thương tâm nên lấy lòng từ-bi xin đức Thượng-đế cho họ cái đặc ân mỗi năm được một ngày tự-do cũng như ông Ngâu bà Ngâu kia,

mỗi năm được cùng nhau xum họp một lần. Nhưng sao Bồ-tát đã từ-bi, không từ-bi cho trót, xin cho vạn linh được ra khỏi địa-ngục xuất năm! Tội lỗi họ nào đã có gì mà bắt họ giam cầm, vì họ chẳng qua đã chịu cái số phận mà Thượng-đế đã định sẵn từ lâu....Nếu không, nếu không, lý-số, mấy môn khoa-học hay ho của người tàu truyền sang cho ta chỉ để làm rối óc người đời mắt. Không thể như vậy, vì lý-số là quốc hồn quốc túy của ta, mà quốc hồn quốc túy là điều hay, lẽ phải.

Mà nào có bắt họ giam cầm mà thôi đâu!

Người đời còn tưởng-tượng vong-hồn bị chém, bị tùng xẻo, bị cưa xẻ để đền lại lỗi xưa, bắt họ đem những cái sắc thịt xuống âm để chịu đau đớn, bắt họ chết đi một lần nữa. Một điều khó nghĩ:

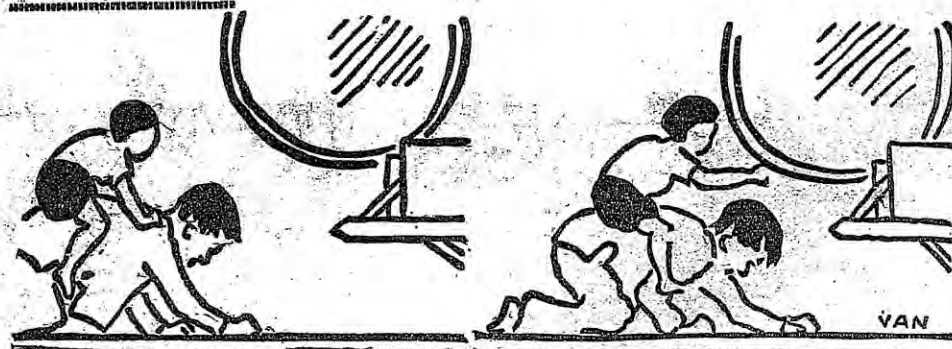
Không biết vong-hồn nào phải tội chết, có còn là vong-hồn nữa không hay là tiêu-diệt vào cõi hư vô. Nếu tiêu-diệt thì họ không đau khổ, không muốn, không mong, thất tình tan... họ đến Nát-bàn!

Ngẫm cho kỹ, dấu ý-kiến của người đời có trái ngược nhau, cõi âm có, có vì ta tưởng-tượng rằng có Báo-lã ảo-mộng như trên đời này biết việc gì là khổ, là ảo-mộng? Con kiến leo trên lá cỏ ngoài nội, nó sống đây nhưng đối với ta cũng như khổ, có khác gì! Âm-ti địa-ngục, ta thấy rõ trông tưởng-tượng, vậy âm-ti đối với sự thực, không có đấy, mà đối với ta lại có, có mãi...cho đến lúc nào ta không còn cái hủ tục mê-tín mà kháng-kháng giữ làm quốc hồn quốc túy.

Cõi âm đã có, những vàng, hương, mã ta đốt đi cũng có thể biến hình, xuống dưới âm hóa ra vàng thật, nhà cửa thật, để cho âm-hồn lại được như ta; đau, khổ, mong, vui.... sống.

Có một điều hơi lạ là không ai tưởng những đồ giấy đốt đi biến hình thế nào mà hóa ra đồ thật: sự đó chỉ có người nào không có cái trí khôn hại người, không nghĩ ngợi gì đến nhân-quả mới hiểu được. Mà trên đời nghĩ ngợi đến nhân-quả nào có bao lắm người.

Tranh dự thi số 93



Anh — Nhong! nhong!  
Em — Ép! ép!

Em — Ép! ép! ép!

Người làm nhà nên biết rằng:  
**CHỈ Ở 42, Rue de Takou MỚI CÓ**  
**KIẾN-TRÚC-SU'**  
 ARCHITECTES DIPLOMÉS  
 Chuyên môn vẽ Kiểu-nhà.

# ...đến lớn

Ông Nguyễn-Văn-Vinh, ông Sơn-xuân-Hoan... và Gia-Cát.

Ngày xưa, đời Tam-quốc, bộ ba Lưu-Bi, Quan-Công và Trương-Phi ba lần đến lều tranh của Khổng-Minh để mời ra giúp nước Lân thứ ba, Khổng-Minh thức giấc, ngáp mà nhận lời.

Ngày nay, đời Tam-kỳ, chính phủ ba lần vời ông Nguyễn-văn-Vinh đến ban thường bắc-đầu bội-tình, ba lần ông Vinh mỉm cười từ chối.

Khổng-Minh khi xưa biết quá khứ vị lai, liệu thế không ra không xong — mà cũng không ai nói đến tên nữa — đành hờn hờ mà ra vậy.

Giờ ông Vinh giỏi nghề tướng-số, chắc cũng có đoán sao đây, nên chỉ ông mới vô duyên với mẫu băng đỏ, nên ông đành... nhân nhó mà từ vậy.

Như rứa thì thà đành không biết gì về lý-số như ông Sơn-xuân-Hoan, một lần chính phủ cho bắc-đầu bội-tình là một lần... nhận ngay. Ông Sơn-xuân-Hoan hơn Khổng Minh và ông Vinh ở chỗ đó.

Hay là cũng tại số ông Hoan phải đeo trước ngực mẫu băng đỏ? Không phải. Ông cũng muốn bắt chước ông Vinh từ chối, xong ông lo nếu ông từ, mẫu băng đỏ không trở lại với ông lần thứ hai. Ông Hoan nghĩ đã chín lắm.

Từ ông Linh-Nhân đến ông Đỗ-Văn

Ông này, Sao lại vì ông Đỗ-Văn với ông Linh-Nhân? Ông Đỗ-Văn có cái mặt mèo, ông Linh-Nhân có cái mắt mèo, ông Linh-Nhân có cái tính cách như ông Linh-Nhân, ông Đỗ-Văn có cái con mắt như ông Linh-Nhân.

Gần đây, ông Nguyễn-Văn-Vinh cũng như ông Đỗ-Văn, chủ tịch Mặt-Tân với-vội vàng-vàng hiển ngay ông Đệ môn phi tập (trúng ung) như sau:

« Thế là ông Đệ nhà Băng lại hoàn ông Đệ nhà Băng rồi. Ông Nguyễn-Đệ ngày nay tất cũng có cái tâm sự như cụ Nguyễn-Dụ lúc Lê mặt ngậm câu: ...Lầu xanh lại bỏ ra phở xanh... »

Ông quân tử họ Đỗ đá người đã quy hẳn lấy làm mát lòng, hả dạ. Chắc lúc đó, ông nghĩ đến hồi năm nào, quan Toàn quyền Varenne sang, ông cũng ngẫu nhiên mà về, ngẫu nhiên mà hô-hào cổ-đông... Tôi vẫn trông ròi ông còn ngẫu nhiên ở lại, ở lại mãi ai ngờ ông Đỗ-Văn đi tây, ngẫu nhiên



về, lại hoàn ông Đỗ-Văn đi tây... Lúc đó, không biết ông có tâm sự gì mà ông ngậm câu gì, nhưng hẳn là tâm sự một người yêu nước yêu non, và hẳn là ngậm câu quốc hồn, quốc túy... TỰ-LY

## Bàn ngang

Làm quân-lữ phương Đông thật là khó, khó hơn làm bậc võ-nhân ở Tây phương nhiều.

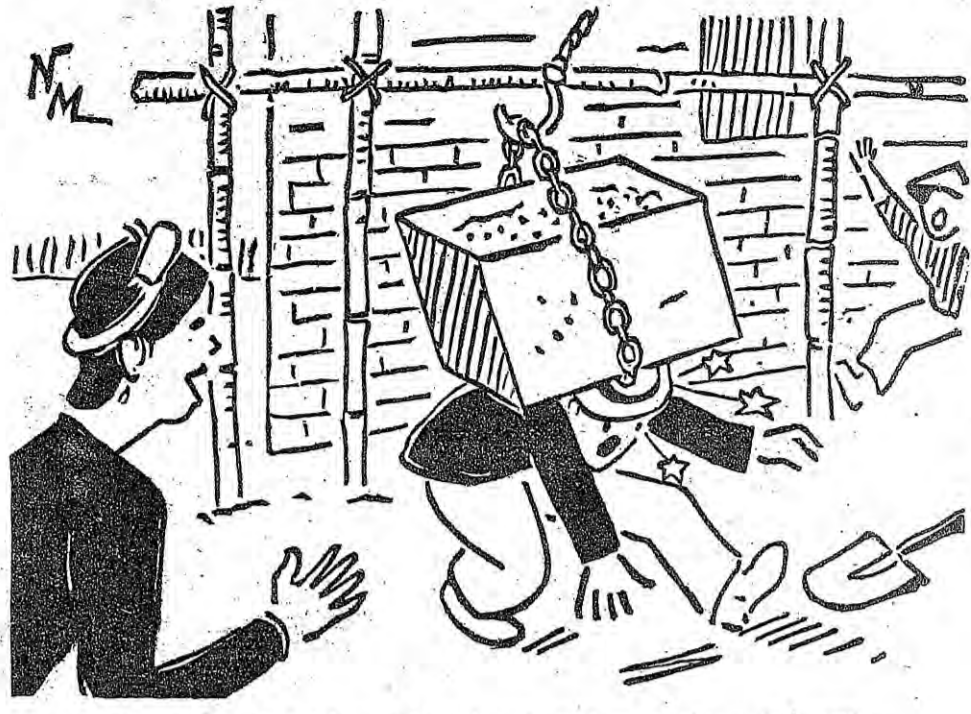
Ở Tây phương, muốn làm võ-nhân chỉ cần có biết nghĩ; chứ thành người quân-lữ không cần đến điều nhỏ nhất ấy, cần theo sao cho đúng khuôn sáo của cổ-nhân: thế mới khó.

Đạo nho dạy rằng: phạm việc gì cũng phải thận trọng lấy con đường thẳng-thẳng, ghét những điều gì cong-queo, dẫu từ ăn uống lễ thường cũng vậy.

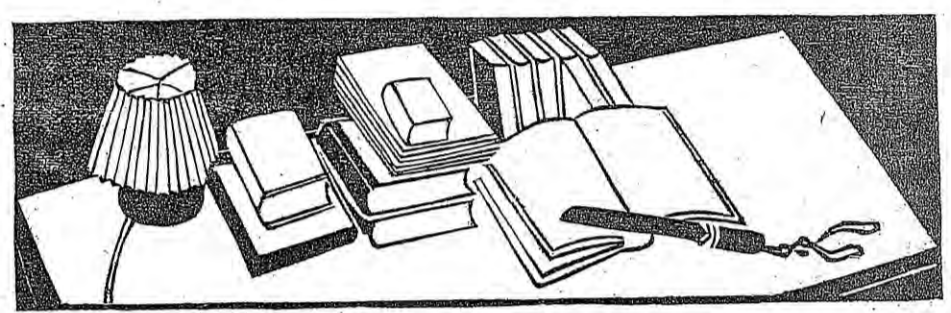
Họ mang lên cho ta ăn miếng thịt kho, ta phải nhìn kỹ xem có vuông, tròn, bờ dục hay méo-mó. Miếng thịt vuông, rất nên ăn, vì đó là miếng thịt của người quân-lữ, cổ-nhân dạy thế; tròn, bờ dục cũng tạm được, nếu ta đói quá; còn đến miếng thịt méo-mó không ra hình gì, nếu ta ăn vào, đau ta lòng thẳng hơn người, chỉ là một anh tiểu-nhân: coi đó là một miếng thịt muốn làm quân-lữ phải biết kỹ-hu học.

Đi đường, ta cũng phải trọn con đường quân-lữ mà đi: dẫu đi mất một ngày trời mới đến nơi, ta cũng phải đi thẳng mà đi, chứ ta không được tìm con đường tắt đi mất độ nửa giờ. Thí-du như ta ở Hanoi sang Gia-lâm mà cho có con đường quan-lộ từ Hanoi, theo giải sông Hồng-hà lên Lao-kay, qua Văn-nam, Từ-xuyên... rồi trở về Quảng-tây, Lạng-son... Gia-lâm, ta cũng phải du-lịch hết nước Tàu, ta không được đáp thuyền nan qua sông: như vậy mới là hành-vi người quân-lữ.

Nào ai là người ăn miếng thịt to mà vuông, đi con đường lớn mà thẳng, các ông không cần nghĩ-ngợi suy-xét gì cả... vì các ông là người quân-lữ rồi. TỰ-LY



Mơ — Thôi chết rồi! hỏng mất cái mũ mới mua rồi.. khổ quá!



THƠ MỚI

## CÙNG TÌNH NU'ONG

Tôi thích lúc chơi đời cao, núi hiểm, Tôi thích lúc thẩn - thơ trong đồng  
 Cùng tình nương tìm khe thăm hang, rộ ng,  
 Cùng tình nương đi lừng thừng, cầm  
 sấu, Cùng tình nương đi lừng thừng, cầm  
 tay.  
 Sánh vai ngồi kể lẽ truyện tâm đầu,  
 Hay, cảnh rừng thông gió qua rào-rạt, Nhìn trời, nhìn đất, nhìn cỏ, nhìn cây;  
 Hay, bên giòng suối, nước trong, cảnh Lúc nghe chim kêu, khi nghe gió thổi.  
 mát, Bỗng xa xa, phía chân trời mây nổi,  
 Chúng tôi cùng nhau cất tiếng cùng, Nàng nhìn xem như có vẻ ngại-ngùng,  
 ca, Chỉ cho tôi rồi sẽ nói ngập-ngưng:  
 Tiếng ca theo làn gió vắng đưa xa... « Trời đang đẹp bỗng mây che! Anh  
 « Này ai hỡi! Có yêu nhau chẳng tá? » hỡi!»

Tôi thích lúc trên sông, thuyền một lá, Tôi thích lúc trong vườn, ngày xuân  
 Cùng tình nương chờ trăng mọc bờ tới,  
 Cùng tình nương vợ-văn dạo bên hoa.  
 Dưới bóng trăng thanh, mặt nước — Hoa đối người cũng kém vẻ mạn  
 phẳng lì, mà!  
 Mái chèo động làm rung rinh sóng Gió xuân thổi mùi hương đưa ngào-  
 gợn, ngọt....  
 Nàng đẹp quá, tựa đóa hoa mơn- Nhìn đôi bướm lượn bên nhau san-sát,  
 mơn! Nàng mỉm cười rồi sẽ hỏi tôi rằng:  
 Trước kia cảnh như sức động can « Cái đời bướm kia có sướng hay  
 trường, không? »  
 Nàng kể tai sẽ nhủ, giọng yêu thương: Tôi đưa mắt nhìn nàng, cười chẳng  
 « Anh ơi! đời ngắn, yêu nhau cho nói  
 chóng!»

NGUYỄN-VĂN-KIÊN



Anh — Ôi giờ rồi!



Anh — Sao mày không báo tao?  
Em — Thưa anh, em đã ép mãi mà nó không chịu tránh!

Bắt đầu từ 1<sup>er</sup> Septembre 1933 Nam-Kỳ Thư-Viện sẽ mở cửa để công-chúng mượn sách. Số sách hiện trữ tại Thư-viện có tới hơn 4.000 cuốn sách chữ p. hạp. Năm thư nhất chúng tôi dự định lo cho đủ một vạn quyển sách chữ Pháp và 5.000 quyển sách. Đuốc-văn, mỗi năm sẽ tăng lên một vạn quyển nữa.

### GIÁ TIỀN ĐỌC SÁCH

1-Năm... 10.00 6-Tháng... 5.00 3-Tháng... 2.50 1-Tháng... 1.00  
NAM-KY THƯ-QUÁN kinh-cáo, 17, B<sup>is</sup> Francis-Ganter Hanoi,  
Téléphone 882.

Bản in xong Catalogue B-1933-1934 phần Quốc-văn

### Kiểu nhà lối tối-tân

Vẽ kiểu nhà theo luật vẽ-sinh thành-phố Hanoi trong 16 năm nay. — Bản-sơ đã vẽ được 225 cái kiểu nhà đã làm tại Hanoi và các tỉnh, vậy trước khi các ngài dự-định làm nhà, xin kính mời các ngài lai Bản-sơ xem đủ 225 cái kiểu đã vẽ ấy thì các ngài sẽ được vừa ý và sẽ có ngôi nhà xinh đẹp hơn hết. — Tính giá rất hạ để ta các ngài có lòng tin yêu nghề vẽ của Bản-sơ trong 16 năm nay.

### NGHÂN-ỐC

TOUT POUR ARCHITECTURE  
163, Rue Lê-Lợi — Hanoi  
= (Gần trường Thê-Dục) =

# ÁI TÌNH...!!

Một buổi chiều mùa hạ... Bên con đường Cổ-ngư, Vân và Lan, hai người lặng yên ngồi trên bãi cỏ.

Về phía xa, mặt trời đã lặn sau đám cây đen, một vùng trời đỏ ối, rực-rỡ chiếu xuống mặt hồ phẳng-lặng như tấm gương. Gió im, rặng cây ven hồ rủ lá trên đám cỏ khô héo. Cảnh vật thực là yên lặng, buồn bã...

Bỗng nhiên Lan vịn vào Vân, dịu dàng âu-yếm hỏi:

— Anh Vân, anh nghĩ gì thế?

Vân từ-từ quay lại, bỏ rơi chiếc lá cầm trên tay, thần-thơ đáp lại:

— Không, anh nghĩ gì đâu...

Rồi hai người lại lặng yên. Lan buồn rầu, cúi đầu lấy tay rứt cỏ, còn Vân lại theo đuổi cái ý nghĩ mơ-màng ban nãy...

Cũng như cái cảnh này, cũng em Lan yêu mến ngồi bên cạnh — đã bao nhiêu lần như thế — mà sao hôm nay, tự nhiên Vân thấy lạnh-lùng, buồn-bã... Cứ mọi khi, trông thấy bóng Lan từ đằng xa lại là Vân hồi-hộp, mừng-rỡ, nghẹn ngào không nói nên lời... Chẳng tiến đến cầm tay Lan mà trong lòng vui sướng tê mê, bàng-khuàng như trong giấc mộng... Rồi hai người dắt tay nhau lững-thững đi ven hồ, Lan thì luôn miệng cười nói, còn chàng chỉ lặng yên mà nhìn Lan, lặng yên để nghe cái tiếng trong trẻo dịu-dàng của Lan, lặng yên để hưởng hết cái thú êm-dềm của ái-tình...

Chàng và Lan yêu nhau, cứ yêu nhau thực đắm-thắm, nồng-nần, tưởng không bao giờ phai nhạt được. Vắng Lan, cảnh vật đối với chàng đều ám-đạm, buồn rầu... Chàng lúc nào cũng to-tưởng đến Lan, hình-ảnh cô con gái ngây thơ, thùy-mị như Lan lúc nào cũng phảng-phất mơ-màng trước mặt. Chàng yêu Lan mà Lan cũng yêu chàng, những ngày từ buổi gặp Lan lần đầu trở đi đều là những ngày êm-dềm, vui-thú.

Thế rồi, một đêm kia, Lan âu-yếm ngã đầu vào lòng chàng. Những phút thần tiên của ái-tình! Trong lúc ấy, chàng tưởng đã hưởng được hết cái đắm-thắm của tình yêu-mến, chàng và Lan yêu nhau, đắm đuối, say mê — giấc mộng say sưa tưởng không bao giờ hết.

Nhưng mà, từ đêm ấy, một cái lạnh lẽo như bao phủ lấy lòng chàng...

Những lúc gần Lan, chàng cố hết sức tìm lấy cái cảm-động, vui mừng xưa mà không được... Chàng không thấy mong đợi, không thấy hồi hộp như trước nữa... Cầm tay Lan, chàng không thấy như trước kia, vui sướng, tê-mê, chàng không thấy cảm-động... Đứng bên Lan như đứng bên một người bạn hững-hờ, cái tiếng trong và dịu-dàng của Lan mà trước kia chàng vẫn lặng yên nghe vang động trong lòng chàng, bây giờ như tiếng ai xa xôi, tận đâu đâu...

Còn Lan đối với chàng như lại yêu đương hơn, cái tình Lan yêu chàng như thêm đắm-thắm, mạnh-mẽ. Nhiều khi, trong lúc chàng nói, Lan lặng yên nhìn chàng, như muốn thu hết dáng điệu chàng vào trong trí nhớ... rồi Lan bỗng nhiên giờ hai tay quàng chặt vào cổ chàng... Trong cái vòng tay chặt chẽ ấy, trong đôi con mắt Lan lúc nhìn chàng, chàng thấy bao nhiêu cái yêu-mến, bao nhiêu cái đắm-thắm, bao nhiêu cái hy-sinh, khiến chàng tự nhiên lo sợ... Chàng từ-từ gỡ tay Lan ra, mà Lan từ-từ giữ lại, rồi buông chàng ra như có ý tiếc, thương... Nhưng gỡ tay Lan ra rồi, đối với Lan, chàng lại thấy xa-xôi, hững hờ, lãnh-đạm...

... Chiều hôm, cái cảnh vật yên lặng, buồn-bã làm cho chàng thêm chán nản, lạnh-lẽo... Chàng vẫn biết

Lan yêu chàng, cái tình cảnh của Lan đối với chàng vẫn đắm-thắm, mặn-mà như cũ, mà cái lòng yêu Lan chàng tự thấy mỗi một ngày một nhạt dần.

Cái lãnh-đạm ấy đến cùng với cái lòng khinh-bĩ, khinh-bĩ Lan, đêm ấy đã đem thân hiến cho chàng. Không biết tại sao chàng lại nghĩ...

« Nếu Lan đã có thể dễ-dãi với ta như thế, chắc đối với người khác, Lan cũng có thể dễ-dãi như thế được »

Chàng vẫn biết cái ý-nghĩ ấy là vô lý, ích-ky — nhưng cái ý-nghĩ ấy thỉnh-thoảng lại thoáng qua óc chàng, chàng muốn xua đuổi cũng không được. Chàng tự nhủ lòng: Lan có yêu ta, mà Lan có biết ta yêu Lan mới đem thân cho ta chứ. Chàng nói thế nhưng lại tự thấy nhời nói ấy không đủ làm cho chàng tin chút nào cả. Rồi tự nhiên cái ý khinh Lan lại sôi nổi trong lòng chàng.

— Anh Vân, anh nghĩ gì thế?

Câu hỏi thứ hai của Lan làm cho chàng giật mình... Chàng quay lại, thấy Lan âu-yếm nhìn chàng.

— Anh vân, hôm nay em muốn nói với anh một câu truyện quan-trọng, có can-hệ đến ái-tình của anh và của em, đến cả một đời em...

Chàng lạnh-lùng đáp: cứ nói đi... Lan nhìn chàng, lặng yên một lúc rồi ngập-ngưng:

— Anh ạ, em có lẽ sắp phải xa

anh, từ biệt anh mãi-mãi. Mẹ em bắt em phải... lấy chồng... Em vẫn giấu anh cái tin ấy, không muốn nói với anh, sợ anh buồn...

Rồi Lan nhìn chàng, đôi con mắt trong như hồi-ban, đắm-đuối vô cùng. Thấy chàng yên-lặng không nói gì, Lan như không giữ nổi được nỗi đau đớn, gục đầu vào vai chàng khóc nức-nổ.

Chàng thấy Lan khóc, cố tìm lấy những cái cảm-động, thương mến xưa... lãnh-đạm, hững-hờ, chàng thấy làm cho chàng tự thẹn, kiểm lời an-ủi:

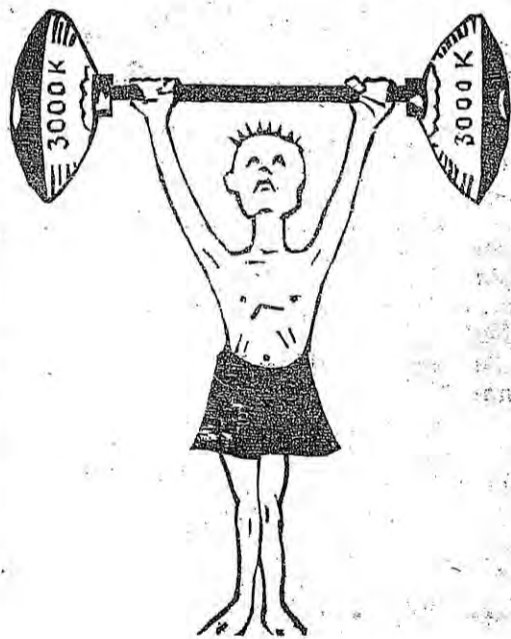
— Anh vẫn biết có ngày nay mà. Anh vẫn biết cái ái-tình đời ta không được lâu bền... Thôi, em Lan ạ, em đừng buồn-bã, em cứ vui đi mà bước chân về nhà chồng... Đói ta không lấy được nhau, nhưng lúc nào em cũng cứ thương nhớ đến anh là được rồi...

Những lời an-ủi ấy chàng biết là những lời nhạt-nhẽo, vô vị. Chàng cố nói những câu ấy bằng một cái giọng thương, buồn — nhưng những câu ấy vẫn lãnh-đạm, tự-nhiên.

Đến lúc Lan từ giã chàng đứng dậy đi, chàng nhìn theo bóng Lan rồi cúi đầu yên-lặng vì chàng tự thấy cái giả-dối trong lòng chàng...

VIỆT

## DIỄN-KINH VIỆT-NAM



Môn cử tạ



Môn phóng lao

### THUỐC ĐIỀU-KINH THÂN-HIỆU

Đàn bà kinh nguyệt không đều, sinh ra dứa đầu, đau mắt, đau bụng, đau lưng, không sinh đẻ... Chỉ dùng 3, 4 hộp **DƯƠNG-HỒNG ĐÀN** của **THỌ-DÂN Y-QUẦN**, sẽ khỏi các chứng, vì thuốc ấy điều kinh, bổ huyết, rất lợi cho sự-sinh-dục. Ai dùng rồi cũng phục là hay.

Mỗi hộp 1\$20

Ở xa thêm tiền cước. Thư và mandat xin gửi cho ông:

**PHẠM-QUẾ-LÂM**  
54, Phố Sinh-tử — Hanoi

### TRƯỜNG ĐỒNG-KHÁNH

đơn lại

26, Nguyễn-Trãi và 24, Phạm-Phù-Thứ  
(Trước bãi cỏ Hàng Da)

Có đủ các lớp từ C. Infantin đến 4<sup>e</sup> Année

Học-phi năm nay mỗi lớp giảm 0\$50

Có bài in sẵn, học-sinh đỡ tiền mua sách

Ngày khai-trường { 1<sup>o</sup> Cycle primaire : 1<sup>er</sup> Septembre  
2<sup>o</sup> Cycle primaire supérieur : 15 Septembre

Pour paraître le 15 Septembre

### REVUE DE L'ENSEIGNEMENT primaire et primaire supérieur franco-indigène

sous la direction et avec la  
collaboration de Professeurs  
Licenciés et Bacheliers

Abonnement annuel : 1\$00

Le numéro : 0\$05

Spécimen sur demande à  
**NGUYỄN-LÝ-ĐỨC**

24, Bd Amiral Courbet, Hanoi

### JOSEPH

**TRẦN - ĐÌNH - TRÚC,**  
Luật-khoa Cử-nhân, Đại Học-  
đường Paris. Cố-vấn pháp-luật  
Số 5, Hàng Da cũ, Rue des Cuirs  
(cạnh bãi chợ Hàng Da, Hanoi)

Việc kiện-tụng. Làm  
đơn, hợp-đồng, văn-  
tự. Đòi nợ. Mua bán  
nhà đất v.v...

Lệ hỏi pháp-luật : mỗi lượt  
một đồng

# ...tủ' cao đến thấp...



PHONG-DAO MỚI

### Mách giúp cụ Hi-Đình

Trung-Bắc có cụ Hi-Đình,

Hài đàm nhạt đó, nhạt tanh, nhạt  
nồng...

Đoán chừng biết có phải không,  
Cụ không xoi muối nên lòng cụ won;

Này, tôi mách giúp làm ơn:

Thử ra tắm bể Đờ-sơn xem nào.

Khỏa thân, đón ngọn tân trào,

Đề chỗ nước mặn thấm vào thịt, da.

Họa chẳng cụ sẽ dậm-dà,

Viết văn hi-hước Thích-ca phải cười!

TÚ-MỠ

### Ông Y-ý Phạm-vọng-Chi.

Báo Thanh-Nghệ-Tĩnh tân-văn mới  
nảy ra được một đại văn-hào: ấy là  
ông Y-ý Phạm-vọng-Chi.

Bản về vấn đề ý lại với tự-lập, ông  
Phạm-vọng-Chi lên giọng « sĩ quân-tử  
biết trong đạo mới mà dạy cho ta hay

học, rêu xuống đất, trước khi  
đủ s... để mà lấy đó phi-dưỡng để  
nuôi thân... mà vào chất phân  
mạch.

« Cây... nhà... hái y-ý như hạt  
thóc mới thành thiết... »

« Con bạch-yến kể từ... trong trứng  
nở ra, ắt phải y-ý vào mẹ đẻ, chớ đến  
lúc mọc đủ lông đuôi, lông cánh.

« Loài trâu, ngựa cũng phải y-ý vào  
on phụ-dưỡng của mẹ đẻ... »

Tôi xin nói điều:

« Ông Phạm-vọng-Chi lúc lọt lòng  
mẹ đẻ, cũng y-ý vào chị vú, lúc biết  
ăn, y-ý vào cơm thịt, lúc biết mặc, y-ý  
vào áo quần, đến nay, ông y-ý vào báo  
Thanh-Nghệ-Tĩnh tân-văn, lúc nào  
ông cũng y-ý.

Vậy ông nên đổi tên là Y-ý thì đúng  
hơn.

Dấu sao, xin ai nấy biết cho rằng  
ông không phải là « hạng ký - sinh,  
phường bạng thực, như loài rận, rệp,  
sân, bìm kia vậy ».

### Cô Minh mắt tích.

Cô Minh, con nuôi Bà bé Tí, mới ho  
hớ 23 cái xuân xanh, đã vội quên ơn  
dưỡng-dục, trốn đi và đem theo một  
chuối hạt ngự đáng giá hai trăm đồng.

Không biết cô có đem theo đồ vật gì  
quý nữa không: bà Bé Tí còn kiểm-soát

lại những cây cỏ thụ và những súc  
vật lạ bà nuôi.

Con gà ba chân không mất, vậy chắc  
là cô Minh không đem nó đi: đó là  
một tin đáng mừng.

### Giấc mộng kinh tế.

Ông Tùng-Viên, chủ nhiệm báo Kinh  
tế ở Nam-định, hôm thứ sáu vừa rồi,  
sau khi đọc lại báo Kinh-tế thiu-thiu,  
một giấc nồng... ông đương mơ mơ,

màng màng, mê thấy báo Kinh-tế chữa  
Đông Phương được khỏi nạn kinh-tế,  
mê thấy thiên-hạ kéo đến hoan nghênh  
chặt cả thành phố Nam-định.... bỗng  
dặt mình tỉnh dậy, ví tiền văng ra  
ngoài túi áo, kiểm soát lại, thiếu mất  
một tờ giấy 20\$00, ông Tùng-Viên  
chắc không khỏi chạnh lòng về kinh  
tế, ngậm câu:

Giấc ngủ trưa khéo bồi hồi,

Bưng con mắt dậy, ôi thôi mất tiền!

TỬ-LY

## NGU'ỒI ANNAM NÓI TRUYỆN

Hôm mồng 2 tháng 9 năm 1933  
sau khi Thiên-Chùa giáng sinh là  
ngày ông Nguyễn-trọng-Thuật đăng-  
đan diễn-thuyết về xã-hội tâm giáo  
ở Hội Trí-tri.



Ông Nguyễn-trọng-Thuật ý hẳn  
không ưa quạt điện!

Lột diễn-thuyết! Hãy còn nhớ hôm  
nào cuộc diễn-thuyết huyền-náo của  
bà Sở Cường Lê-Dư và cách xử trí  
vùng-vé của hội. Nhưng cũng liều!  
chứ nhẽ lại mất một dịp biết cái  
giấy liên-lạc buộc người Annam với  
xã-hội tâm-giáo.

8 giờ... người đi nghe đã tề-tụ đủ  
mặt: hôm bà Lê-Dư diễn-thuyết đông  
và đn-áo như vở chọi, hôm nay vắng  
và im-lặng như sân quần phụ-nữ.

Tiền-bộ hay thoái bộ? Muốn cho  
thể nào, cũng phải cả.

### Ông Ngô-vi-Liên giới thiệu.

8 giờ 5, 8 giờ 10... Thỉnh-giả đương  
ở trong bầu không-khí lạnh-lùng, ông  
huyền địa-dư Ngô-vi-Liên; cổ lẩy  
dáng bệ-vệ để che về ngưng-nghe, từ  
từ ngồi xuống... Cái gì cũng có vẻ uể-  
oải, từ thỉnh giả ngồi thừ trên ghế  
đến cái quạt máy mệ-tnhọc quay.

Ông Liên không ngừng mặt lên  
nhìn thỉnh-giả, hai mắt đỏ đờn vào  
hai tờ giấy con ông cầm ở tay, cất  
giọng run-run đọc từng chữ...

— Hồ-giáo... « dạy... lẫn nhau... »

Mấy ngón tay ông đương mân-mé

ở má phải, đến đây đổi chỗ, quay  
sang về râu bên má trái, hình như  
hai cái má bánh đúc của ông có  
quan hệ mật thiết với vấn đề hồ-giáo.

— Ông Nguyễn-trọng-Thuật... quả  
dwa dô... lời văn trào phúng.

Rồi ông đứng dậy. Nghe thấy tiếng  
vỗ tay, lời giạt mình đoán ông nói  
đã hết.

### Ông Nguyễn-trọng-Thuật đăng- đan.

Một người cao lớn, mập-mạp, bỏ  
râu mép in trên khuôn mặt tròn và  
đen, ngồi ở hàng ghế đầu, vén tay áo  
đứng dậy. Bụng bảo dạ: ông Chánh-  
tổng quê này đến đây làm gì?

Ông Chánh-tổng quê ấy là diễn-giả  
Nguyễn-trọng-Thuật.

— Thừa các ngài...

Ông Nguyễn-trọng-Thuật ngừng  
đầu lên nhìn thỉnh-giả, vén tay áo,  
cúi đầu xuống, vén tay áo...

— ... mắt thì giờ... xã-hội giáo...  
xã-hội tâm-giáo... phần thứ nhất...

Giống dạc, ông Thuật đọc, dần  
từng tiếng, thỉnh-thoảng đến chỗ  
diễn-giả cho là hay, giọng diễn-giả  
đổi ra rền-rĩ như giọng thơ, phủ...  
Những lúc ấy diễn-giả lại phe-phẩy  
cái quạt nan để lấy dịp: annam thật.

— Tin ngưỡng... thiêng-liêng...  
thượng-đế... Dieu... (đọc: Đi-ơ).

Nhìn đây thỉnh-giả,...đùi ông Liên  
địa-dư theo với giọng rền-rĩ của  
diễn-giả, rung, rung như trơng đặc  
với tri-âm. Hưởng ứng với cái đùi  
rung của ông Liên, bộ râu bạc của  
một cụ nho đạo-mạo gật-gù theo một  
điệu nhạc vô hình với mấy ngón tay  
ông Nguyễn-công-Tiểu đánh dịp trên  
chiếc quần tây vàng...

Trên đầu, quạt máy kiu-kít quay...  
Ngồi gần ông Liên, một ông đeo kính  
trắng, đầu từ từ gập xuống cổ, như  
trầm tư mặc tưởng... nghiên-ngâm  
những thâm ý của những câu chữ  
nho đặc của ông Nguyễn-trọng-Thuật  
văn hô to mình là annam đặc. Người  
ngồi cạnh thích cánh tay vào nách,  
nhà tư-tưởng kia giạt mình hất



MỘT SỰ KHÔNG NGỜ



Té ra ông Nguyễn-trọng-Thuật  
người Annam biết nói cả tiếng tây!

mạnh đầu ra đằng sau, như... sự  
tỉnh giấc mộng triết lý sâu-xa.

Mấy cậu học-trò há hốc mồm, mắt  
nhìn vào không trung, ngo-ngác như  
hồn phách bị diễn-giả thu mất cả.  
Chỉ có người gác đứng ngoài, lắng  
tai nghe, ra dáng phục lắm.

— Công sách-si-siêng... mè dồng ba-  
tec-nèn... nhà tớ...

Mấy cậu học-trò như linh mè, mỉm  
cười, ra dáng hiểu thấu...

— ... Yêu tình... yêu tiền...

Thỉnh-giả ngo-ngác nhìn nhau,  
phục tài diễn-giả đã tìm thấy (một  
minh) cái giấy liên-lạc nổi mấy chữ  
lặng mận đó với xã-hội tâm-giáo,  
anh-hùng... nước...

Bản đến sự thờ phụng những đảng  
anh-hùng cứu nước, diễn-giả lại sự  
nhớ đến cốc nước lã giải khát: cho  
hay nghĩ đến nước bao giờ cũng có  
lợi.

— ... Nhất chí... kỷ niệm... tiền tiêu  
ngày... cần ích cho xã-hội...

Vỗ tay. Diễn-giả đứng dậy... Vỗ  
tay...

Thỉnh-giả, hờn-hờ đứng dậy...  
thoát nạn...

TỬ-LY

Vi một sự trong lúc ban đầu phát-hành ngay rượu 35° ở Hanoi, Hadong, nhiều người chưa được vừa ý, Bản Công-Ty thực lấy làm ân-hận, nên đã hết sức chân-chính tất cả các phương-diện cho thật hoàn-bị để đền lòng quốc-dân kỳ-vọng vào BẮC-KỶ NAM-TỬU. Sau khi xin lỗi các nhà tiêu-thụ, Bản Công-Ty lấy làm vui mừng, hân-hạnh, loan-báo đề anh, em đồng-báo biết rằng: MỘT THỨ RƯỢU MỚI, RƯỢU 40 PHẦN, của Bắc-Kỳ Nam-Ty (Văn-Điền) đã ra đời đã có hán gần khắp các nơi.

Rượu mới cất này đã ngon lại thơm, được rất nhiều thức-giả khen rằng: rượu thực hợp giọng với người mình, vì nấu toàn bằng gạo nếp với men thuốc bắc, vậy mong quốc-dân sẵn lòng chiêu-cổ.

BẮC-KỶ NAM-TỬU CÔNG-TY

(Văn-Điền Hadong)

Kính-cáo

Truyện-ngắn

# LỜI THỀ

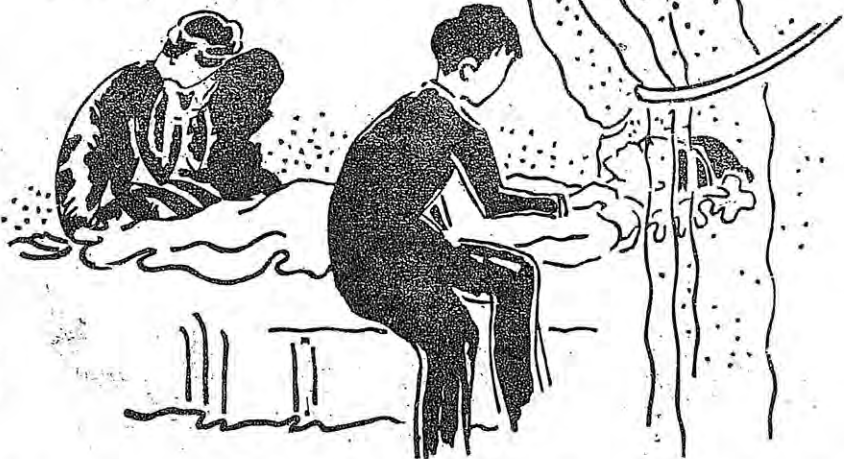
Của Khải-Hung

**T**rong-Thanh thấy trong lòng bối-rối, khi chuyến xe lửa tới dừng lại ở ga Gia-lâm. Chỉ còn chừng nửa giờ nữa là chàng sẽ gặp mặt bạn, mà có lẽ gặp lần này là lần cuối cùng.

Vợ vẫn, tay chàng rờ đến túi lấy ra bức điện-tín giấy xanh, đọc lại: « Anh về ngay, tôi sắp từ trần. Văn-Quang số nhà 21... phố X.. »

Từ lúc nhận được tin chẳng lành của bạn, Thanh bước chân ở Hải-phòng ra đi, chàng đọc đi đọc lại câu điện văn đã tới mấy chục lần. Đến nỗi nhắm mắt ngồi tưởng-tượng, chàng cũng thấy hàng chữ hiện ra trước mắt: « Anh về ngay, tôi sắp từ trần ».

Văn-Quang, người bạn thân mà cách bằng bốn năm nay chàng không gặp mặt, chàng hầu như quên hẳn, ngày nay cái tên trong mảnh giấy xanh bỗng gọi ra, bỗng vẽ ra trong trí tưởng-tượng chàng cái diện mạo



rất rõ ràng như bức ảnh truyền-thần phóng đại. Bỗng ôn lại trong ký ức chàng rất là phân minh những cử chỉ, những ngôn ngữ, những sự hành-vi của một người bạn đã cùng chàng trong buổi thanh-xuân theo đuổi một lý-tưởng, một chí hướng.

Thanh lại gặp bức điện-tín, bỏ túi, ngồi mủm mỉm cười. Vì chàng vừa nhớ lại những câu chuyện xảy ra trong thời-kỳ tổng-học khi xưa, những câu chuyện lý-thú, âu-yếm của đôi bạn thân, của cặp tri-kỷ mà anh em trông trường thường gọi đùa là cặp vợ chồng đực.

Thực vậy, hai người yêu nhau đến nỗi trong vòng mười năm trời không rời nhau nửa bước. Khi ở trường Bưởi thì cùng là lưu-học-sinh, khi hai người thi vào Cao-đẳng cũng lại bàn bạc với nhau để vào học cùng một trường Sư-Phạm. Mà có điều này, anh em bạn học càng lấy làm lạ, là từ các kỳ thi lên lớp cho chí kỳ thi ra, lần lượt hai bạn chiếm thứ nhất, thứ nhì. Có người đã nói bồng:

« Anh Thanh và anh Quang thực là đôi chim liền cánh, liền cánh cả đến cái tên trên bảng bao giờ cũng song-song đi đôi với nhau, không để tên ai chen vào giữa ».

Rồi khi hai người tốt nghiệp ở trường ra, đều được bổ giáo-học ở trường Bảo-hộ. Anh em bạn học cười, nói đùa rằng đó không phải là một sự ngẫu nhiên mà chính là một sự khéo giằng xếp của Tạo-hóa đối với cặp tri-kỷ hiếm có ở đời.

Cố nhiên là hai người thuê nhà cùng ở với nhau.

Nhưng sang năm sau, anh em

trong giáo-giới bỗng dồn dậy lên cái tin Thanh và Quang cự tuyệt nhau, « ly-di » nhau, vì họ thấy Thanh làm giấy xin đòi ra Hải-phòng. Sau mười năm soãn-sít lấy nhau, không mấy khi rời nhau ra được một ngày, đến nỗi trong những kỳ nghỉ hè phi người nọ về chơi nhà người kia thì người kia về ở nhà người nọ, sau mười năm chung đèn, chung sách, chung mâm, chung giường, không biết nay xảy ra sự gì quan-hệ khiến Thanh tự ý xin đòi đi Hải-phòng như thế?

Nào có gì đâu! chỉ vì Quang lấy vợ.



Quang lấy vợ, Thanh cho là Quang lừa dối mình, phản trắc mình, ruồng rẫy mình. Người bạn thân đã nghiêm-nhiên trở nên một người bội bạc.

Thanh giận, Thanh khóc, Thanh van lạy Quang đừng vội lia mình như thế. Thanh viện cả lời thề thiêng-liêng của hai người đã cùng nhau quả quyết, nhất định không bao giờ lấy vợ.

Quang cảm-dộng đã suyét siêu lòng vì bạn. Nhưng mà, than ôi! cái sức mạnh của ái-tình trong tâm trí, trong linh-hồn kẻ mới bắt đầu đi vào con đường ham, muốn, yêu, mê, thì còn sự gì có thể thắng nổi.

Thế là Thanh, Quang tuyệt giao. Trước khi cùng bạn chia tay, Thanh nghiêm khắc bảo Quang:

« Tôi thề với anh rằng dù thế nào tôi cũng sẽ không lấy ai, không chơi thân với ai nữa. Đó là cách tôi trả thù anh đó ».

Suốt bốn năm, Thanh giữ lời thề. Mà có thể thời đâu! Không một lần nào Thanh thêm gửi thư cho Quang. Không một lần nào chàng thêm bước chân tới Hanoi, một mình thui thủi trên con đường đời, không tình, không ái.

— Bầm thầy, con mang va-li.

Thanh giật mình quay lại. Người phu ga đã nhẹ-nhàng vác cái va-li của chàng lên vai. Thì ra xe hỏa đã tới đích mà Thanh mãi mơ-mộng vẫn không biết. Thong thả chàng theo người phu vào ga.

Khi tới cổng nhà số 21... phố X., một phố rất vắng vẻ, yên lặng, Thanh nhìn vào nhà bạn thấy đèn điện còn

sáng choang, tuy lúc bấy giờ đã gần nửa đêm. Chàng đoán chắc bệnh trạng của Quang đã tới kỳ nguy kịch.

Hấp tấp, chàng giạt chuông. Một người vú em chạy vội ra mở cửa, có vẻ vui mừng bảo chàng:

« Ông giáo! mời ông vào ngay. Ông con mong ông lắm ».

Không kịp hỏi, tất tả Thanh theo người ấy vào phòng bệnh nhân.

Trong chiếc giường cửa màn mở rộng, nằm sóng-sượt không tựa-cây một tấm thân gầy sọp, khô-khan, như một cái xác không hồn.

Trong gian phòng lạnh-lẽo, sực nức mùi thuốc và mùi rượu mạnh, cặp mắt Thanh như bị cái mặt xanh-xao, hốc-hác thối-miên, không trông thấy một người, một vật gì khác nữa.

Thanh đứng lặng ngẫm đến hai, ba phút... Một người thiếu phụ ở đầu hiện ra, chàng cũng chẳng biết, cúi rạp xuống giường, ghé sát tận tai người ốm thì-thăm. Bỗng cặp môi sẫm nhợt của kẻ sắp từ trần nhách một nụ cười, đôi con mắt mở to đăm đăm nhìn Thanh.

Người thiếu-phụ quay lại, lễ phép cúi đầu chào khách, rồi vừa mếu vừa cất giọng khàn-khàn, run-run, se-se nói:

— Thưa ông, nhà tôi chờ ông từ sáng đến giờ. Nhà tôi muốn đổi dăng cùng ông mấy lời.

Vẫn không lưu ý tới người đàn bà mà chàng vừa biết là vợ bạn, Thanh ghé gần lại giường cúi mặt xuống sát mặt Quang:

— Anh Quang ơi, Tân về đây!

Quang dùng hết sức thừa đưa tay ra nắm tay bạn, rồi di-đào như hơi gió máy rung động mặt nước hồ, Quang sẽ hỏi:

— Anh Thanh, anh hết giận em chưa?

Thanh cảm động:

— Không bao giờ em giận anh hết.

— Thế anh vẫn yêu em như xưa chứ?

Thanh đáp:

— Em vẫn yêu anh như xưa.

Quang mỉm cười sung-sướng:

— Anh ghé tai gần nữa vào mồm em, em



xin anh một điều này, anh ưng thuận ban cho em nhé, anh nhé?

Trong lúc quá cảm-dộng, Thanh không kịp nghĩ-ngợi, hứa liền:

— Vâng, dù điều gì em cũng xin làm cho anh, cho linh-hồn anh được mãn-nguyện.

Quang mỉm cười, dần-dần thêm-thiếp. Thanh thấy bạn im bật, sợ hãi, sẽ gọi:



— Anh Quang! anh Quang!

Quang cố gắng một lần cuối cùng, thì-thăm bảo bạn:

— Sau khi em chết đi, Liên vợ em và An con em sẽ bơ-vơ không cha không mẹ, không anh, không em... Nhưng mà em sẽ được yên

lòng vì Liên sẽ là vợ anh và An sẽ là con anh...

Nghe mấy lời phó thác, Thanh mướt mồ hôi, yên lặng không đáp.

Còn Quang thì cho là bạn đã nhận lời, nhách một nụ cười vĩnh-quyết, bần-bật linh-hồn lia thề phách.

— Anh Quang! anh Quang!

Thanh hoảng-hốt gọi. Trả lời lại chàng chỉ có sự yên lặng của cái chết và tiếng khóc nức nở của người quả-phụ ngồi dưới chân giường.

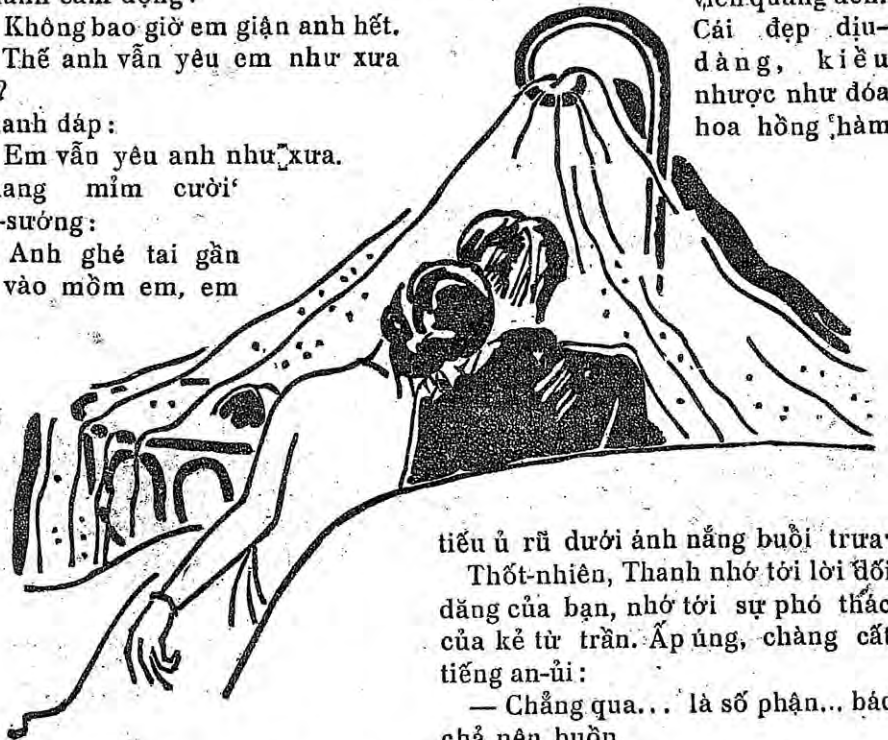
Buồn rầu, Thanh cúi xuống đưa tay vuốt cặp mi cho bạn.

Suốt ngày hôm sau, Thanh chạy ngược chạy xuôi để sửa soạn việc cất dăm cho bạn. Vì Quang mồ-côi cha mẹ, lại không anh em thân thích, tro-troi chỉ có một vợ trẻ với con thơ chưa đầy hai tuổi.

Buổi chiều, khi công việc đã chu tất, khi đã làm-trọn bốn phần đối với người chết và người sống, Thanh cáo từ người quả-phụ để ra ga đi chuyến xe đêm về Hải-phòng.

Lúc bấy giờ chàng mới kịp nhận rõ mặt vợ bạn, một trang niên thiếu yêu-diệu, khuôn mặt đều đặn tuy hơi gầy, nước da trắng mát tuy hơi xanh, và cặp mắt sáng quắc trong, ướt

viên quầng đen. Cái đẹp dịu-dàng, kiêu-nhược như đóa hoa hồng hàm



tiểu ú rữ dưới ánh nắng buổi trưa. Thốt-nhiên, Thanh nhớ tới lời đối dăng của bạn, nhớ tới sự phó thác của kẻ từ trần. Áp úng, chàng cất tiếng an-ủi:

— Chẳng qua... là số phận... bác chả nên buồn.

Sụt sùi, Liên cảm tạ:

— Thưa bác... mẹ con tôi... bao giờ quên được ơn bác trong lúc đau đớn... cô độc này... nếu không có bác thì mẹ con tôi biết trông cậy vào ai.

Chẳng tìm được lời đáp lại, Thanh cúi nhìn mũi giày. Xưa nay chàng chỉ từng giao thiệp với bạn nam-nhì, chưa ném qua, chưa biết qua cái dụ

dàng, cái em-ái của phụ-nữ thì hèn gi chàng chẳng bền lễn, chẳng hồi hộp khi thốt nhiên đứng tiếp truyện một người đàn bà xinh đẹp.

Tiếng khóc của An ở buồng trong đưa ra làm cho chàng dật mình, nhìn ngơ ngác. Rồi không nghĩ ngợi, như người mê ngủ, lững thững chàng theo gót vợ bạn...

Trong chiếc giường nhỏ buồng màn ren, An gào khóc.

Lật đật, Liên ấm con đậy, âu yếm hôn hít. An nín bật, nhón nhác nhìn, mỉm cười, mỉm cười với mẹ, mỉm cười với Thanh. Thì thầm, Liên bảo bạn chồng:

— Nó tưởng bác là cậu nó đấy!

Thanh như tỉnh choàng giấc mộng, lời thề xưa vụt trở lại trong trí nhớ. Vội vàng, luống cuống chàng mở đồng hồ ra xem giờ:

— Thối, xin chào bác ở lại, tôi phải ra ga ngay kéo nhờ xe hỏa, chỉ còn có mười phút nữa thôi.

Buồn rầu, Liên sẽ nói:

— Thế thì không kịp đâu, bác ạ. Hay bác ở lại xoi com soàng với tôi rồi mai về sớm.

Thanh đứng im lặng, ngẫm nghĩ rồi từ tạ:

— Thối, bác tha cho, đến chủ nhật, tôi xin về thăm bác.

Thanh giữ lời hứa, luôn luôn, chủ nhật nào cũng về thăm Liên và An. Có lần chàng lại về ngay từ chiều thứ bảy.

Đã chịu lời phởn thác của bạn quá cố, chàng cho rằng bôn phận chàng là phải săn sóc, trông coi, bảo hộ người vợ góa và đứa con côi một cách thân-mật, thành thực.

Thiên-hạ họ thì-thào, nhưng chàng có thêm chấp gì tiếng thì-thào của thiên-hạ? Cái trách nhiệm nặng nề kia, cái bôn phận to tát kia, chàng đã quả quyết đặt lên trên những lời dị-nghị của công chúng.

Song mỗi lần ngồi thần-thờ, chàng nghĩ tới bôn-phận và trách-nhiệm, thì trong trí tưởng-tượng của chàng hiện ngay ra cái hình người vợ góa đẹp rục-rỡ, lộng-lẫy trong bộ áo tang. Dần dần chàng sinh lòng ngờ-vực, lấy làm xấu hổ: chàng tự hỏi:

« Nếu Liên không đẹp thì liệu ta có nhớ tới bôn-phận, liệu ta có đảm nhận nổi sự phởn thác của bạn chẳng? »

Chàng bỗng thấy chàng nhỏ-nhen, khốn-nạn, đáng khinh.

Rồi luôn hai tuần lễ, Thanh không về thăm Liên và An. Chàng viết thư cho Liên nói thoái-thác bạn công gia việc nọ.

Đến tuần lễ thứ ba, chiều thứ bảy, chàng nhận được bức điện tin vắn-tắt: « Về ngay, An ốm nặng ».

Lật-đật Thanh đi chuyển xe-lửa đêm về Hanoi.

Tới nơi, chàng xiết bao cảm-dộng trước sự đau-dầu, khổ-số của một người mẹ: Bên giường con ốm, Liên gục đầu khóc.

Gặp mặt Thanh, Liên mừng quính, nước nỏ kể cho chàng biết rằng An mắc bệnh ho phổi đã từ bốn hôm.

Hoảng-hốt, đương nửa đêm, Thanh chạy đi mời thầy thuốc. Rồi sáng hôm sau chàng gửi điện-tin về Hải-phòng xin phép.

Luôn ba ngày, ba đêm, Thanh và Liên tận lực, tận tâm để cứu đứa

con côi thoát nạn... Bao sự hiềm-nghi, hai người đều không nghĩ tới, mà cũng không có lúc nào nghĩ tới, chỉ luôn luôn, quẩn-quít, săn-sóc tới đứa hài-nhi.

Đêm hôm thứ ba, vì thức nhiều quá, Thanh thiếp đi bên giường bệnh. Nửa đêm bỗng thức giấc, chàng thấy vật gì dễ-nặng trên vai, và nghe có hơi thở đều-đầu, dịu-dàng.

Lo sợ hồi-hộp, chàng không dám quay lại, vì chàng đoán chắc là Liên mệt quá, lả đi, ngủ gục đầu vào vai chàng.

Trong lòng thần-thức, bấn-khoăn, Thanh cố ngủ lại mà không sao được.

Yên lặng, không cựa-cậy, không nhúc-nhích, suốt mấy giờ, chàng ngồi như pho tượng, chỉ lo rằng nếu Liên chợt thức giấc dậy thì nàng sẽ bẽn-lẽn, xấu hổ... Dịu-dàng hòa cùng hơi thở âm-âm, se-se của Liên, chàng nghe như có tiếng bạn thì-thầm bên tai:

« Liên sẽ là vợ anh và An sẽ là con anh ».

Thanh mỉm cười, sung-sướng. KHÁI-HUNG



Thì vui cười

Của H.-Diệu Qui-nhon

I. — Ba với ba là bốn.

Tôi đố anh: ba cha cộng với ba con là mấy người?

— Là sáu người chứ mấy.

— Trật.

— Thế anh nói mấy người?

— Bốn. Đề tôi cắt nghĩa cho anh nghe.

Cố anh với ông nội anh là một cha một con; ông nội anh với cha anh là một cha một con; cha anh với anh có phải là cha với một con nữa không. Mà anh thử tính lại, ba người cha với ba người con mà chỉ có bốn người...

II. — Như vậy càng tốt.

Có một ông thầy tự xưng là có tài trừ giông rệp.

Một-bà nọ mời ông về nhà. Trà nước xong xuôi, bà ta hỏi ông cách trừ rệp. Ông lên giọng nói một cách ki-mỉ rằng:

— « Con rệp nó có hai chân trước chạy nhanh lắm và một cái vòi nơi miệng. Cái vòi ấy trích ta đau lắm. Vậy muốn trừ nó thì bắt nó mà ngắt hai chân trước nó và cái vòi đi là xong.

— Vậy thì bắt nó mà giết nó đi có hơn không?

— Như vậy, càng tốt (!?)

Của H.T.-Đình Thanh-hóa

Nói tiếng bời.

Hai anh bồi đang rán « bi-tép » (bistech) ở trong bếp. Một anh không biết loay-hoay thế nào làm rớt miếng « bi-tép » xuống đất. Bỗng tiếng giầy tày ở ngoài đi vào. Anh bồi luống cuống không kịp rửa lại, cầm miếng thịt dầy tro, bụi ném phăng vào sân cho chủ khỏi biết. Muốn tăng công, anh kia chạy mách với chủ:

« Mẹ sừ, mẹ sừ « bi tếp » tòm bê la te, « Đì giầy côm-cộp lủy phe sèo sèo ».

Của Dư Fez. (Maroc)

I. — Săn bắn.

Tên Lém lên 7 tuổi, một hôm, hỏi ba

(cha) nó rằng: « ba ơi, tại sao hôm nọ người ta săn bắn những con cọp, con cáo vậy? »

Ba — Người ta săn bắn những loài thú dữ ấy là vì nó hay giết trâu, bò và lợn, gà.

Lém — Nghĩ một hồi rồi lại hỏi cha nó rằng:

— Thế sao người ta không săn bắn những người hàng thịt lợn, thịt bò, hổ ba?

II. — Tiểu thư đượi.

Cô Hồng đã làm biếng lại hay khoe mình là hay làm. Một hôm mẹ cô hỏi cô: đôi mũi giày cườm, con đã khâu xong chưa?

Hồng — Thưa mẹ, con đương thêu giờ

chiếc thứ hai ạ.

Mẹ — Thế con đưa cho mẹ coi chiếc thứ nhất xem có đẹp không.

Hồng — Thưa mẹ, con bắt đầu thêu chiếc thứ hai trước chiếc thứ nhất ạ.

Của K.-Tâm Hanoi

I. — Ôi thôi!

Vĩnh dự thi trọn truyện ngắn báo P.H. đúng được năm truyện, khoe rầm với anh em: may được năm phiếu ăn com tày.

Xương — Mời tớ mấy nhớ...

Vĩnh — Một bạn thôi đấy. Tớ xoi bốn... nhân tiện tớ đưa cho chủ hiệu L.X, xem danh thiếp của tớ giúp nhà báo.

Vĩnh mở bím định lấy cái các ra thì thấy phiếu dự thi.

-- Ôi thôi! tớ gửi phong bì không rồi.

II. — Ông mua....

Anh hàng kéo mạ mới ở nhà quê ra tỉnh. Đứng đầu đường, anh ta thấy người ngồi ô-tô hóm chìa tay ra hiệu đề rẽ sang phố khác. Anh ta vội vàng đặt gánh và hỏi:

— Ông mua bao nhiêu?

Của N.K.-Thu Bắc-ninh

Sổ ngẫm.

Kỳ thi bằng sơ-học yếu-lược, các thầy giáo còn đang đứng nói truyện với nhau, vì chưa đến giờ. Giữa lúc các thầy đang phiếm thì quan Huấn (chánh chủ-khảo) đến gắt rình cả lên.

Tranh dự thi số 94

NHANH THẬT



— Giày thép chạy nhanh thật, mình mới gửi mà quay đi quay lại đã chạy phăng xi lô một gói rồi!

« Các thầy cứ phiếm, chẳng lo gì sửa soạn giúp đỡ tôi đôi chút, sắp đến giờ rồi — các thầy còn bàn đến truyện gì nào, các thầy bàn cho tôi nghe xem nào ».

— Bầm quan vì chưa đến giờ nên chúng tôi đang bàn về một cái vấn đề « lạ » trong vụ thi này.

— Trong vụ thi này sao mà lạ, thầy nói mau lên cho tôi nghe nào.

— Chúng tôi rất lấy làm lạ và buồn cười cho những học trò đi thi lảm. Chúng tôi chưa từng dạy nó một chữ nào mà chúng nó cứ gọi chúng tôi bằng « thầy ».

Của cô T.-Thủy và cô T.-Hàng Phú-thọ

I. — Đen hay trắng.

Mẹ dạy con học mực thì đen, gần đèn thì sáng.

Con hỏi: thế thưa để, tối nào con cũng ngồi học gần cả đèn và gần cả lọ mực, thế thì rồi con hóa đen hay hóa sáng ạ?

II. — Nói chữ.

Ông Quắp sinh nói chữ. Một hôm đến chơi nhà bạn, bạn giữ lại đêm đánh cờ-tôm, ông ta nhất định từ chối mà rằng:

— Vì có nghiêm phụ tại đường, nên không tiện lưu lại được.

Sau hỏi ra mới biết rằng ông này sợ vợ.

III. — Hiểu lầm.

Lái lợn đi qua trường học, thấy thầy bảo trò:

— Bóp là con bò.

— Bác lăm-băm:

— À, thế ra các quan nghị vấn xưng là « bóp-bóp » mà mình chạng hiểu lí gì.

Thì vui cười

Danh sách

Cô Ng.-T.-Kim-Cúc Hanoi: 2 bài — Thanh-Thủy và Thu-Hàng: 4 bài — N.T.-Tích Ưông-bí: 1 bài.

O.O. Dư Fez (Maroc): 4 bài — P.D.-Chúc Yênbay: 5 bài — B.X.D. Hanoi: 2 bài — N.H.B. Hanoi: 3 bài — P.X.-Đôn Hanoi: 5 bài — N.H.-Ich Haiphong: 1 tranh — Ng.-văn-Tố Bắc-ninh: 5 bài — N.B.-Sinh Haiphong: 5 bài — H.-SY-Huyền Hanoi: 1 tranh — Kiên-Tâm Hanoi: 4 bài, 1 tranh — N.Q.-Tiến Hanoi: 1 tranh — T.V.-Cân Bắc-ninh: 2 bài — N.X.-Khang Hanoi: 3 bài — T.V.-Sống Haiphong: 8 tranh — L.H.-Mini Clotilde: 1 bài, 2 tranh — Thượng-Tai Niêm-phô: 2 tranh, 4 bài — N.G.-Định Quảng-yên: 13 bài — M.-Bây Thanh-hóa: 3 tranh, 4 bài — Văn-Son Hanoi: 4 bài — Phúc-Hải Ninh-giang: 1 bài — L.N.-Quý: 4 bài — Hý-Thái Thanh-moi: 5 bài — L.V.-Lan Thanh-hóa: 5 bài, 1 tranh — H.T. — Đĩnh Thanh-hóa: 3 bài — T.V.-Thành Ninh-binh: 4 bài — D.V.-Hương Thi-Cầu: 4 bài — G.C. Foch Vinh: 2 bài — V.V.M. Hải-dương: 3 bài — Hưng-Binh Haiphong: 2 tranh — L.N.-Quảng Hanoi: 2 bài — B.X.-Thiều Hanoi: 2 bài — B.Q.H. Hanoi: 2 bài — N.H.-Ban Hanoi: 1 tranh — P.H.-Dức Hanoi: 9 bài — D.V.-Nam Hanoi: 4 bài — V.V.-Linh Nam-định: 4 bài — H.-Diệu Qui-nhon: 5 bài.

TRUYỀN VUI (TRINH - THẨM)

# CHỌC-LỐC HÓM-HÉM

(Sherlock - Holmès)

Mười hai giờ đêm. Giờ của con bạc sát-phạt nhau, giờ của bọn ăn sưng trèo tường khoét gạch, giờ của giống cú vọ tìm mồi... giờ của kẻ hung ác, giờ ăn mạng.

Trời tối. Ánh đèn điện lờ mờ như muốn giúp kẻ gian dễ làm việc. Một cái bóng đen, ở đầu phố đi lại, bước một trên hè, sát gần các cửa, có vẻ bí-mật.

Muốn đọc-giả khỏi mất thì giờ, xin giới-thiệu người bí-mật đó là chàng Chọc-lốc hóm-hém, phóng-viên đại-tài của báo « Bốn giờ sáng », vẫn tự ví mình với Lăn-bi-Anh (Roule ta bille) hay nhà trinh-thám trứ-danh chúng hiệu với chàng ở bên Âu-châu Sherlock - Holmès — tuy rằng chàng không biết đi binh-bịch, và nhảy hậu ô-tô, nhưng chàng có tài đi bách-bộ, và nhòm qua lỗ cửa.

Chàng rút đồng hồ ra xem. Hai chiếc kim trông lên nhau đúng 12 giờ, làm trán chàng dẫn-deo nghĩ ngợi, cau đôi lông mày chồi sể trên cặp mắt lơn ti-hi.

Chàng sẽ lấy móng tay út gãi cái mũi lỗ dòm mòm, rồi vuốt bộ râu Charlot, như ngắt hai con sâu dóm đen sì nó đang cố chui vào hai lỗ mũi.

Bỗng gần đây, một tia sáng qua khe cửa không đóng ghật, làm cho bao nhiêu tinh-thần của nhà « thích sự điều-tra » đều đổ dồn vào đây.

Chỉ ba bước, chàng đến nơi.

Dưới ánh đèn, hai người đàn ông đang nói chuyện : người ngảnh mặt ra đường, mắt gầy má hóp, bộ râu đen soăn lại giống chiếc (ghi-đông) xe đạp thi, cất giọng run run như một tội-nhân đợi nghe kêu án.

— Bác ạ, tôi không lo gì cả, duy sợ nhờ nhà tôi hỏi đến thì nguy mất. Nhà tôi nuôi nó từ ngày ở Hòa-bình đến nay là ba năm rồi, nó vẫn ngoan-ngoãn, không bao giờ đánh vỡ bát đĩa gì cả, nên yêu quý nó lắm. Chỉ có sáng ngày, nhà tôi ngược vắng, tôi buồn nên vào trong bếp.....

— Tinh bác cũng hay trẻ con lắm; thiếu gì cách tiêu khiển.

— Nào tôi có làm gì nó đâu. Nguyên lúc tôi lấy con dao dựa để chặt miếng

gỗ, thì nó nắm lấy áo tôi, có ý nghịch ngợm, tôi liền quay lại, chủ-ý là dọa nó, nào ngờ vung tay mạnh quá, lưỡi dao pháp đúng giữa trán, nó kêu lên một tiếng, máu chảy lênh-làng, óc phụt ra, mắt trợn ngược, chân tay cứng đờ, một lúc thì chết. Hiện tôi đã bọc thây vào chiếc chăn, và chôn ở sau vườn. Tôi lấy làm hối hận lắm. Thật là chả có con nào kháu-khỉnh và ngoan-ngoãn như nó. Tuy là một con hầu, mà nhà tôi coi như người nhà.

Nghe đến đây, phóng-viên báo « Bốn giờ sáng » tức tốc một tay sóc quần, một tay giữ mũ, ba chân bốn cẳng chạy về tòa báo, gọi người coi cửa, vào buồng giấy, đánh tề-lê-phôn ra cầm kẻ rành mạch câu chuyện ăn mạng vừa khám phá ra.

Bởi vậy sáng sớm hôm nay đã có bài « một vụ án-mạng gồm ghê » trường-thuật kỹ-càng về việc đó, chia ra từng đoạn liên-lạc nhau, nghe như bài liêu-thuyết ngắn, lại thêm những lời bình-phẩm lý-luận, tổng kết rằng : « vợ vắng, lòng dục không được toại, giết con hầu, đưa ở, giã-man biết là bao !

Sở cầm điều tra.  
Hai tên bàn chuyện lối hóm đó đều bị bắt và nhận có nói những câu mà nhà phóng sự đại tài đã biên chép ở quyển sổ tay, và chỉ chờ chôn xác.

Hai người phu lục-lộ đào đất lên. Nhất cuộc thứ nhất, lôi ra chiếc chăn trắng. Phóng-viên nhếch mép. Nhất cuộc thứ hai, lộ ra mấy ngón tay răn-reo tím bầm. Phóng-viên cười nụ, nhìn viên cầm.

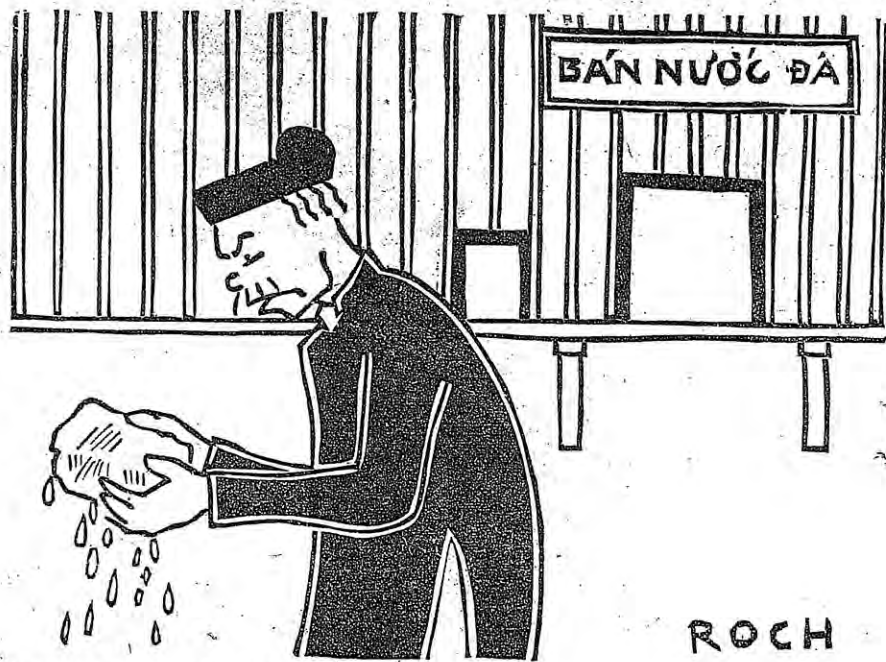
Nhất cuộc thứ ba, bật ra cái đầu bọc vải dẫm máu. Phóng-viên hết ghìem sự tự-đắc của mình, nhìn các nhà chức sự.

Nhất thứ tư, một đầu chân vén lên, hiện ra một cái mắt răn-reo, mũi tẹt, mắt tròn, chung quanh lông vàng che phủ.....

Ai nấy đều sùng-sốt, cùng kêu lên một tiếng : ồ ! thì ra không phải người, không phải con ở, mà là con hầu....con khỉ.

P. S.

## TỨC CẢNH



Thương ôi! nước chảy đá mòn!!

ROCH



## VĂN CHÂU QUAN TƯỚNG ĐỒ-BÁC

Tôi châu Đồ-bác tướng-quân,  
Đệ tử hung-thần thống trị nhân gian.  
Trong tay ngài thủ hạ có muôn vạn,  
Theo hầu dưới trướng mấy đoàn kiên-nhi.  
Đầu sai có gia tướng Ich-ai  
Mưu thần chước quý cực kỳ thông-tinh.  
Tả-hữu ngài có hai gã thập-thành,  
Là anh Tô-lép với anh Tài-bàn;  
Trăm hai mươi quân phu kéo ba hàng,  
Nghe lệnh ngài troàn, khuôn phép uy-nghiêm.  
Sóc-đĩa kia vào bạc tôi hiền,  
Là tay lợi hại trong miền đua tranh.  
Anh Bất coi ba mươi sáu gia-đình,  
Ấy tay lâu-cá tinh-ranh số sừng.  
Ba mươi hai quân tướng Tam-cúc vẫy vùng,  
Tôi mạnh, tớ hùng, xe pháo nghênh-ngang.  
Áo đen, áo đỏ hai hàng.

Cũng là quân sát trong làng đỏ-đen.  
Đồ-bác tôn ông ngài chẳng thiếu gì tiền,  
Ngài tuần-du đây đó khắp miền chợ-quê.  
Quân ngài kéo đến đâu thì tai hại ghớm-ghê!  
Vợ-vết bốn bề rõ sạch sành-sanh,  
Làm cho cơ nghiệp tan-tành,  
Dân gian sợ-sác, gia-đình đổ nghiêng.  
Ngài bắt con đen vào xích, vào xiềng,  
Thất cơ, lơ vắn đảo-diên nhục-nhân.  
Ngài bắt đồng ai thởi mắt cá làm ăn,  
Ngài dặt thẳng Bàn lêo-đeo theo sau.  
Tầu lạy ngài, ngài sớm liệu mau mau,  
Kéo cánh sang Tàu, sang Nhật, sang Nga.  
Ngài sang Âu, sang Mỹ, ngài kíp phối phương xa,  
Xin đừng quấy nhiễu con nhà Việt-Nam.  
Gạo muối đây, tống tiên lên đàng...  
TÚ-MỒ

### Tự vụng hoạt kê

Cua — Giống vật có yếm như các cô gái nhà quê; — Trùng danh với cô gái Hanoi... ban đêm! courreuses! và cũng làm một nghề như các cô: đi ngang.  
Đến kỳ hội-đồng, các nhà văn-sĩ bẻm vắn bản dít nó cho các ông nghị dốt! dít cua (discours)!

### Có lý

Quan tòa — Sao chị lại lừa dối chồng, mà rước giai vào nhà vậy?  
Gái ngoan — Bẩm quan lớn, chính chồng tôi đã lừa dối tôi trước ạ.  
Vâng, thật vậy, chồng tôi nói dối tôi là đi về quê ba hôm, thế mà nhà tôi đi buổi sáng, chiều đã về ngay, nên tôi mới bị « tóm ».

P. S.

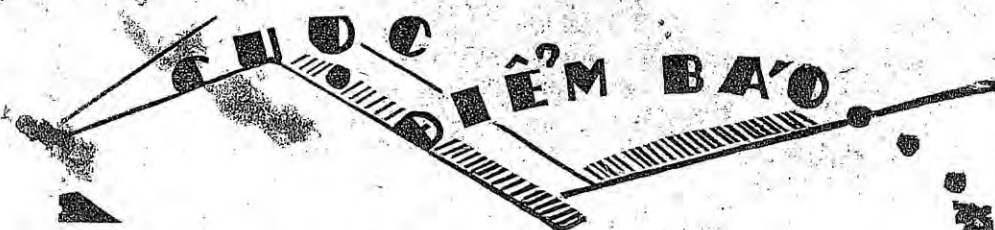
## PHARMACIE MODERNE VU-DO-THIN

PHARMACIEN DE 1<sup>re</sup> CLASSE DE LA FACULTÉ DE PARIS  
BÁN THUỐC TÂY THƯỢNG HẢO HẠNG — GIÁ TIỀN PHẢI CHĂNG

Téléphone n° 495

25, 27, 29, Boulevard Francis Garnier. — HANOI





**Lối văn kiêu mầu của Đông-Phương.**

Mục hạt đậu dụn của Nhất-Linh dạo (P.H. số 32) nhắc cho ta biết rằng: trong bài xã-thuyết của báo Đông-Phương số 820 có đoạn văn này:

« Trong một năm có 365 ngày, trong 365 ngày có 52 tuần lễ, mà mỗi tuần lễ, báo ra có hai kỳ, tuy chưa được hàng ngày cùng quốc dân tay bắt, mặt mừng, nhưng tuần nào cũng được cùng nhau hai lần chia vui sẽ buồn, ngậm cay, nuốt đắng! »

Thì trong bài xã-thuyết của báo Đông-Phương số 878 lại có đoạn văn ấy:

« Trong một năm có 365 ngày, trong 365 ngày có 52 tuần lễ, mà mỗi tuần lễ, báo ra có hai kỳ, tuy chưa được hàng ngày cùng quốc dân tay bắt, mặt mừng, nhưng tuần nào cũng được cùng nhau hai lần chia vui, sẽ buồn, ngậm cay, nuốt đắng! »

Mục từ cao đến thấp của Từ-Ly lại cho ta hay rằng trong bài xã-thuyết Đông-Phương số 820 trên kia có câu:

« Muốn trùng sóng vỗ, một trụ đá mà nói việc đón ngàn lửa cháy củi xe, một gáo nước mà toan bề tưới chữa... chắc nhiều bạn cười rằng Đông-Phương không biết tự lượng. »

Cố nhiên là trong bài xã-thuyết Đ. P. số 878 cũng có câu:

« Muốn trùng sóng vỗ, một trụ đá mà nói việc đón ngàn lửa cháy củi xe, một gáo nước mà toan bề tưới chữa... chắc nhiều bạn cười rằng Đông-Phương không biết tự lượng. »

Hai ý tưởng bèn này ra trong trí nghĩ của tôi:

I. — Mục hạt đậu dụn rất giúp ích cho sự sưu tầm khảo cứu văn-chương (tuy văn-chương đó là văn-chương hạt đậu dụn).

II. — Có lẽ báo Đông-Phương có sẵn ít văn kiêu mầu để thỉnh-thoảng vào dịp long trọng như ngày kỷ niệm đệ nhất chu niên, lại cho ra... ra mắt độc giả một lần.

**NHẤT-LINH**

**Lối văn đồng đa đồng đánh**

Các bạn hẳn còn nhớ mới đây Nhất-Linh có viết hai bài văn gọi là « văn đồng đa, đồng đánh » để chế riếu cái lối văn kêu mà vô nghĩa của khúc Nam-huân ở báo Đông-Phương bắt chước khúc Tiêu sầu ở báo Đông-tây. Nhất-Linh bắt chước họ, viết như họ, nghĩa là định tâm viết mấy bài văn kêu mà vô nghĩa ấy. Chàng Tiêu động lòng nhẩy ra tự bệnh vực rồi công kích Nhất-Linh.

« Làm nhục chàng Tiêu nhất có lẽ là Nhất-Linh ở báo Phong-Hóa.

Nhất-Linh muốn làm thử một khúc để so nó cũng như khúc « tiêu sầu ».

Ta thử nghe khúc hát của Nhất-Linh:

« Bạn góa khách trần thui-thủ chốn

lan-đình bóng sẽ ngàn dâu... »

« Cánh hồng bay tit, gió đượm màu xanh tốt mới ngày nào ».

« Giấc mộng bướm kiếm ly-tao to tưởng mà sợi tơ lòng rút ruột bồng tang... »

Giá có tên sầm chợ nào đặt ra bài hát cũng không đến nỗi dốt quá như Nhất-Linh. »

Chàng Tiêu nói đúng đấy! Bài văn ấy của Nhất-Linh thật dốt, dốt lắm; vì thế mới giống những bài ở khúc

**KỊCH VUI**

**TÔI SẼ ĐỔI ÔNG LÊN THƯỢNG-DU**

Giờ ra chơi ở một trường làng.

Ông giáo thoáng thấy quan Thanh-tra về khám trường, vội bảo một cậu học trò đánh trống vào. Ông giáo tiến lên trước mặt quan Thanh-tra, cúi đầu chào.

— Bầm quan lớn.

Ông Thanh-tra (dẫn từng tiếng).

— Sao ông biết tôi là quan lớn. Vì có gì lại biết tôi là Thanh-tra về khám trường. À, ra ông cho người đi dò tôi.

Ông giáo — Bầm quan lớn, chúng tôi có được biết quan lớn hỏi chúng tôi lên thực-hành trên lĩnh.

Ông Thanh-tra — À, ra thế! (im một lúc). Thường thường mấy giờ ông cho học trò ra chơi?

Ông giáo — Bầm quan lớn, bao giờ cũng vậy, tôi cho học trò ra chơi từ 4 giờ kém 15 đến 4 giờ.

Ông Thanh-tra — À ra ông cho học trò ra chơi từ 4 giờ kém 15 đến 4 giờ. Thật đúng như thế chứ?

Ông giáo — Bầm đúng như thế.

Ông Thanh-tra (gọi một cậu học trò trong lớp ra hỏi). Thầy giáo cho

Nam-huân và ở khúc Tiêu-sầu. Bài ấy đọc thi kêu lắm, nhưng không có một tí nghĩa gì cả... y như văn của chàng Tiêu vậy.

Người ta định tâm viết một lối văn hết sức dốt, lại bảo người ta dốt; thì quả là dốt thật. Hay là chàng Tiêu không muốn hiểu?

Nhất-Linh chỉ còn ân-hận rằng hai bài mình viết đây chưa được tuyệt hay, nghĩa là chưa được dốt bằng những bài văn dốt. Ngờ đâu chàng Tiêu trong bài tự bệnh vực lại nêu lên mấy câu mà chàng Tiêu cho là hay; những câu đó, Nhất-Linh xin biên dưới đây để thêm một bài đồng đa đồng đánh thứ ba hay hơn hai bài trước chưa được dốt lắm:

Mỗi ngày biết đau, biết chết đi một

ngày, đó, hồn khảng-khái khách phiêu lưu...

Trước biết nhau mà giờ chẳng hiểu nhau, cảnh tìm hồ muốn mở toang lại hồ như khép chặt.

Nhưng tâm mắt vẫn vờ, vì lại gặp đôi mắt xanh ngó ngẩn thì một giọt lệ ngập ngừng bên má cũng đủ cho mảnh hồn rêu-rỉ, lại chấp với tâm hồn tri-kỷ, mà kết nên cái giải đồng tâm.

« Đàn chim bay tạt, đưa theo ngọn gió hiu-hiu, rớt chén rau đậu, ngừng trông mây nước, nhấp môi đặt khối sầu đắm vào trong rượu mà sầu chẳng hết cho... »

Nhất-Linh xin cảm tạ chàng Tiêu đã giúp cho văn liệu, để độc giả Phong-Hóa được ôm bụng vì một bài văn đồng đa đồng đánh thứ ba.

**NHẤT-LINH**

các anh ra chơi từ mấy giờ đến mấy giờ?

Học trò (mặt tái xanh, chân tay run lay-bây). — Bầm...bầm... thầy giáo... giáo... con... cho ra chơi từ...hai giờ đến hai giờ rưỡi.

Ông Thanh-tra (nhìn thầy giáo) — Lão! trò lão! thầy lão! lão tốt! (nhìn vào đồng-hồ trong lớp học). Ông bảo bốn giờ cho học trò vào, thế ông nhìn đồng-hồ xem bây giờ mấy giờ rồi?

Ông giáo (liếc mắt nhìn đồng-hồ thấy kim chỉ 4 giờ 15). — Bầm quan lớn, 4 giờ 15 a.

Ông Thanh-tra — À, thế là ông ăn gian mất 15 phút. Ông đã nghe rõ chưa, thầy trò ông đã ăn cắp của nhà nước mất 15 phút.

Ông giáo (tử-tôn). — Bầm quan lớn, chúng tôi quả thật không ăn gian một phút nào!

Ông Thanh-tra (ngạc-nhiên). — Thế cái đồng-hồ kia, ông bảo sao?

Ông giáo — Bầm cái đồng-hồ ấy tôi để nhanh 15 phút. Chúng tôi phải để nhanh như vậy là vì dân làng trước khi ra ga, bao giờ cũng đến

xem đồng-hồ nhà trường. Nếu vì đồng-hồ nhà trường mà họ ra ga nhờ tàu, họ sẽ oán... mà cả làng chúng tôi chỉ có một cái đồng-hồ này thôi!

Ông Thanh-tra (bước vào trong lớp). — Thôi cũng được! Ông vào dạy học đi cho tôi xem.

Ông giáo đương dạy, thì ông Thanh-tra chỉ một cậu học-trò, hỏi: — Anh có biết: là chatte, tiếng annam là gì không?

Học trò (thấy câu hỏi dễ, trả lời quả-quyết). — Bầm, là con mèo!

Ông Thanh-tra (quay lại phía ông giáo). Đấy, ông xem học trò ông, ông dạy học trò ông như thế à? Ông dạy: là chatte là con mèo à?

Ông giáo (ngơ-ngác). — Bầm, chính là con mèo.

Ông Thanh-tra — Không phải! La chatte là con mèo cái. Ông nghe rõ chưa? (lên giọng). Nếu ông dạy học như thế, thì như ý tôi tưởng, tôi phải tư đổi ông lên Thượng-du.

Ông giáo (chưa nghe rõ). — Quan lớn dạy?

Ông Thanh-tra — Tôi sẽ đổi ông lên Thượng-du.

Ông giáo (dịu-dàng). — Quan lớn không thể đổi tôi lên Thượng-du được!

Ông Thanh-tra (sừng-sốt). — À, tôi không đổi được ông lên Thượng-du! Tôi không có quyền đổi ông lên Thượng-du (gắt, dẫn từng tiếng). Vì-có-gì, tôi-không-đổi-ông-lên-Thượng-du-được?

Ông giáo (vẫn dịu-dàng). — Bầm, nếu mỗi tháng quan lớn trả cho tôi năm chục bạc, quan lớn bảo tôi đi đâu... tôi cũng đi được. Nếu không...

Ông Thanh-tra — Tôi sẽ tư đổi cho ông biết tay. Ông phải biết, tôi đi Thanh-tra sáu tỉnh Bắc-kỳ, để tôi lại không đổi ông lên Thượng-du được sao? Ông bảo tôi: vì có gì không đổi ông đi được?

Ông giáo (vẫn dịu-dàng). — Bầm quan lớn, chỉ vì có một lẽ: là dân làng này mời mãi tôi, tôi mới ra đây dạy, mà tôi dạy không lương!

**NHẤT-LINH**



Lý Toét — Có cái nón bỏ quên đến 3, 4 hôm nay mà cũng chẳng ai ra lấy... ông lại lấy phăng nó đi bây giờ!

**ĐỒ-HỮU-HIỆU**  
 TAILLEUR DIPLOMÉ DE L'ÉCOLE INTERNATIONALE DE COUPE DE PARIS  
 N° 41 Rue du Chanvre  
 Coupe et façon impeccable et soignée adaptée à toutes anatomies. Aucune augmentation sur les prix courants

Xin chiếu cố Pháo VIỆT-NAM  
 hiệu Bát-Tiên  
 Tơ ta, tơ tàu và tơ gốc — Bán buôn và bán tại  
 Hiệu **TƯỜNG-AN**  
 20, Hàng Gai, Hanoi  
 Giá phải chăng  
 ở xa xin viết thư về thương lượng

# Kiểu Liên

HAI KỊCH  
MỘT ĐOẠN  
ĐĂNG VĂN SUỐI  
CỦA

## ĐOÀN PHÚ TỬ

### NHÂN VẬT

Nguyễn-Chi : sinh-viên trường luật,

Trần-Lan : sinh-viên trường thuốc, (ở Hanoi)

Một căn phòng nhỏ, ở trên gác, vuông vắn, giản-dĩ. Một cái bàn học rất lớn. Ghế dựa Thonet hai, ba chiếc. Một cái ghế xích-đu. Một cái bàn nước nhỏ, mấy cái cốc, v.v... Sách học vứt bừa bãi ở trên mặt bàn, ở sàn gác, mỗi chỗ một đống. Quần áo vải trắng thì vắt lên một sợi dây thép căng ở góc tường. Không có giường nằm. Hai manh chiếu rách tươm trải ở sàn gác để thay giường. Sô tường một cái ghế sofa cũ, cũng lại đây sách. Hai cái hòm lớn, hai nơi. Không có một chút thú-tự. Chỗ nào cũng là tủ sách, chỗ nào cũng là mắc áo, cho đến cả vai ghế dựa cũng mắc một bộ quần áo len...

Thoạt trông cũng biết nhà không có đàn bà.

Song bừa bãi mà có vẻ lãng-mạn. Trên tường treo mấy bức tranh sơn-thủy rất nhỏ, một cây đàn nguyệt và hai cái vợt ten-nít.

Cửa ra thung-gác bên trái. Trong cùng có cửa sổ trông ra phố. Bên phải không có cửa.

### Trần-Lan - Nguyễn-Chi

(Khi mở màn, trong buồng tối om. Trông qua kính cửa sổ, giờ thỉnh-thoảng chớp nhoáng: mưa to lắm. Trần-Lan nằm ngủ ở sàn gác, đắp chăn bông kín).

Nguyễn-Chi (mở cửa vào, vừa thôi áo miêng) Lan ơi! Lan! Lan! Lan đâu? Văn đèn điện) Ngủ rồi à? Đẻ tiện chưa, mới có một giờ rưỡi mà đã ngủ lảu ra như chết! Ê! ê! Lan! Lan! ngủ gì mà ngủ như thế! (dẫm chân thình-thình) dậy đi, dậy mau, dậy, dậy, Lan ơi! Lại tỉnh, lại tỉnh, Trần tiên-sinh lai-lai linh!... Thằng cha ngủ dữ vậy kia! Không dậy ta đổ nước vào mũi bây giờ.

Trần-Lan - Liêu hồn!... có im đi không, làm cái gì mà nheo-nheo lên thế?

Chi - Gớm! tưởng anh chết rồi. Sao mà ngủ say thế?... Dậy mau có nhiều truyện thú lắm, thú lắm! Đi, dậy! không dậy à?... Đây một cốc nước lã vào tai thì đừng có trách.

Lan - Đố đấy!



Chi - Ừ, cứ nằm đấy, để tôi cho anh tắm một mẻ.

(Chạy đi lấy chai nước ở bàn, Lan vùng chân dẩy, chạy lại đằng sau Chi, bộp tai một cái).

Chi (quay lại) - Thử xem anh có dậy không, hay nhất định năm bướng.

Lan - Làm cái gì mà ướt lướt thướt như chuột lột thế này? Hay là đi bơi ở đâu về thế?

Chi (cười) - Bơi từ nhà hát tây về đây (ra mở cửa sổ) Đây, trông xem, giờ mưa trút nước thế này mà đi bách-bộ từ phố Tràng-tiền về đến đây thì thật là được bơi một mẻ.

Lan - Đáng kiếp! ai bảo cất lên đi xem một mình. Rủ tớ đi có phải tớ thuê xe cho mà về không! Nghe đây này (sóc túi, có mấy đồng xu)

Chi (cởi áo par-dessus ra rũ nước, rồi



ném xuống sofa) - Thế nhưng mà sương lắm! mưa mấy hột, thấm vào đầu! Cái sương tối hôm nay thì vô hạn!

Lan (ném par-dessus của Chi sang chiếc ghế dựa) - Con khỉ! sương với khổ gì, làm ướt hết cả sách người ta đây này.

Chi (cởi áo smoking) - Ừ, anh ném nó ra đường cho tôi, cả cái smoking này nữa, và cái nơ này (cởi nơ, để lòng thông ở cổ), và cả đôi giày vernis này nữa (định cởi giày), hay anh ném cả tôi ra ngoài phố, tôi cũng bằng

lòng... (nhảy lại vô vào vai Lan, rồi, cười) Ha! ha! thích quá, Lan ạ! không có bao giờ Chi sướng như ngày hôm nay! sao mà sướng thế này, trời ơi trời!... Thế còn anh, anh cũng vui đấy chứ?

Phải đấy! vui lên, nhảy múa lên, hát lên! Đời là một đóa hoa hồng, thơm ngào-ngạt, đẹp mon-mỏn, giữa đám lá xanh rờn, giữa đàn bướm bay muôn nghìn sắc, ai bảo đời là bề khổ?... Đốt hết các nhà triết-lý hủ-lậu, ấy đi cho tôi!... Đời là một trận mưa lạnh đêm đông; phải, vì cái trận mưa đêm nay nó mới mát-mẻ cho tâm-thần làm sao chứ! cái trận mưa mới thú vị làm sao! Đáng thương thay cho những kẻ không biết yêu quý những cơn mưa gió! Nực cười cho mấy anh thiếu-niên nọ, ở nhà hát ra, vội chui gọn thon-lỏn vào chiếc xe hòm kính, co ro như gà gặp bão, còn vui sướng nổi gì! Mưa gió như tối hôm nay, mưa dù buốt, gió dù lạnh, song nó làm cho mình hả-hê, nở nang từng tấm thịt, thì mưa gió mới qui-hóa lắm sao! Khi người ta là con trai, lại là con trai hai mươi tuổi, mà lại là sinh-viên Cao-đẳng luật, mà nhất là người ta lại có hai ống chân hùng hờn, thì người ta tội gì không vui-vẻ hứng lấy những giọt mưa rơi, khoan-khoái bao nhiêu...

Lan (mỉm cười) - Và nhất là khi người ta không có tiền thuê xe, vì

chỉ có gọn năm hào đem đi thì người

ta đã phải lấy một cái vé chuồng gà rồi.

Chi - Ai bảo anh là gọn năm hào thôi? Còn hai xu cho kẻ nghèo nữa.

Lan (văn thề) - Vị chi năm hào hai.. Rồi suốt ba, bốn giờ đồng-hồ, người ta bắt bộ dò cứng cỏi chôn chặt ở giữa hai cột chỗ ban-công; rồi người ta đi mũi vào những toges bên cạnh để hít lấy mùi phấn Coty và để hưởng lấy cái khoái-lạc thần-tiên...

Chi (vui cười) - Rồi những giờ nghỉ, người ta nên gột giày vernis ở promenoir ấy...

Lan (cười) - Hề người ta tóm được ông bạn nào, là người ta soạn chặt lấy để mà bình-phẩm tích bát và đào kép một cách sành-sỏi lắm...

Chi - Không những chỉ giờ nghỉ người ta mới bình-phẩm thôi, cả những khi dương hát, người ta cũng



lớn tiếng chê khen; dẫu đứng nấp cột mà người ta cũng vỗ tay hoặc huýt còi trước mọi người và to hơn hết thầy mọi người, vì dẫu người ta mua có cái vé năm hào, à năm hào

hai, người ta vẫn là một trang thiếu-niên có học-thức, có ý-kiến, có can-đảm chê khen theo ý riêng và có can-đảm yêu những đóa hoa trồng trong hòm kính, - hay là nói cho đúng hơn, người ta có can-đảm yêu những cô thiên-kim tiêu-thư ở trong các loges mặc dẫu các cô ấy đã giả những ba đồng bạc để mua một chỗ ngồi. Không những người ta chỉ yêu mà thôi, người ta lại còn tỏ cho các cô ấy biết là người ta yêu nữa...

Lan - Thế người ta mới đẻ-tiền... Chi (khinh bỉ) - Sao cái óc anh làm thường đến thế!

Anh quê mùa lắm, anh Lan ạ! Anh không có cái tâm hồn khoáng đạt của thanh-niên... Nghe đấy, khi người ta là một người trai trẻ, người ta coi khinh những cái chơi chửa của tài sản ấy, người ta mở mắt nhìn ra đời, chỉ biết phân biệt một người con gái đẹp với một người con gái không đẹp thế nào. Cái đôi mắt của trời cho một kẻ thiếu-niên hai mươi tuổi, không phải là để trông xem ai lắm tiền, ai ít bạc, mà chính là để ngắm xem cái nụ cười nào xinh, đôi má hồng nào mừm mĩm, cái khoe-mắt nào đượm nhiều tình-tử hơn ai... Ngoài những cái công dụng ấy, tôi không biết đôi mắt của tôi đây còn dùng làm việc gì khác nữa. Và lại, tôi không thấy gì là đẻ-tiền trong sự lấy vé năm hào, hay là trong sự yêu một người thiếu-nữ lấy vé ba đồng. Sáu lần năm, ba mươi. Cho dẫu tối hôm nay người ta giàu hơn tôi sáu lần, phỏng đã lấy gì làm trở ngại? Mà đã chắc đâu?

Lan (cười) - Nào, ông trạng-sư đã cãi kiện song chưa, để cho tôi đi ngủ? Buồn ngủ lắm rồi (giả vờ ngáp-vươn vai) Theo phép vệ-sinh...

THÂN THUỐC LẠU  
TU-NGOC-LIEN  
1er  
JUIN 1933  
DON LÊN  
HÀNG NGANG  
SỐ 8 HANOI

Tết năm nay các ngài dùng giày gì?  
**Giày Kim-Thời**  
Marque, dessin et modèle déposés  
Kiểu rất đẹp, mũi láng Hoa-kỳ rất tốt, đế cao-xu đen, đúc ở bên Pháp, đi bền gấp bốn lần đế da hay đế crepe, không chượt và toét ra như đế crepe, trông đẹp và nhẹ như đế da, đi mưa không ngấm nước. Giá rất hạ.  
Bán buôn và bán lẻ:  
**VẠN-TOÀN**  
95, Phố hàng Đào, 95 - HANOI

**CHO KHỎI TIỀN MẮT TẬT MANG**  
Chúng tôi sẽ trả tiền lại cho người nào sau khi dùng phương thuốc này mà không lành.  
1o) THUỐC TRỊ VÀ PHÒNG HO-LAO (tuberculose pulmonaire); Ho ra huyết, ra đờm; ho kinh-niên; chữa cả bệnh bronchite và poitrine rất thần diệu. Thuốc dùng hút hơi vào phổi và có đặc tính: a) Nhựa phế chỉ khải; b) Sát trùng lao (bacilles de Koch); c) Chết huyết hóa đờm.  
Mỗi hộp to 2p50, hộp nhỏ 1p50  
Chúng tôi sẽ dâng mấy bức thơ cảm-tạ của M. PHAN-BỨC-THÀNH ở Linh-cẩm (Hà-tĩnh), M. TRẦN-KHƯƠNG phủ Diễn-châu (Nghệ-an) và nhiều bức khác.  
M. NGUYỄN-TRUNG-THÂM  
Quảng-rà Đông-hới

Chi — Thưa, quan đốc, ngài không cần phải học thuộc lòng những phép vẽ-sinh của ngài tôi mới biết ngài là sinh-viên trường thuốc a! Thưa ngài, mời ngài hãy ngồi xuống đây, tôi còn có câu truyện... Tôi đổ anh ngủ được với tôi tới hôm nay! Nhiều truyện thú lắm, Lan a! (nhảy vào ghế xích-đu, nằm dựa đầu) Anh chưa biết cái cơ vui sướng của tôi...

Lan (khoác áo pardessus của Chi, ra khập cửa sổ) — Lại gặp Tố Lan chứ gì! Hi hứng mãi....

Chi — Không phải! Đố đoán được gặp ai đấy! Gặp Tố-Lan thì chán chết....

Lan — Hay là Bích Trà?

Chi — Cũng không phải!

Lan (nghĩ ngợi) — A, có phải hai chị em Mỹ-Châu không?

Chi — Mỹ-Châu nào?

Lan — Mỹ-Châu và Hồng-Ngọc, ở phố Bờ Hồ, hai cái cột của nhà hát tây ấy mà....

Lan — Ồ, không phải! Thương làm sao được!... Tôi đổ anh biết đấy... Trước hết, anh phải biết tôi yêu ai đã, rồi hãy đoán...

Lan (cười) — Anh ấy à? Anh yêu cả Hanoi, thì còn ai đoán được nữa!

Chi — Bậy quá!... (lại gần) Trước kia, tôi cũng không yêu người nào cả. Nhưng Bích-Trà, Tố-Lan, Thu-Nguyệt, vân vân..., mà anh hay nói đùa đó, chỉ là những con chim xanh thường bay lượn ở phố Tràng-tiền sáng ngày chủ-nhật để làm cái tiêu khiển nhả của chúng ta những buổi độ-thời không hơn, không kém.... Anh đừng nghĩ nữa, tốn công. Xin thu thuốc với anh rằng tôi mới yêu một người... một người tuyệt sắc... lại tài hoa... mới độ vài tháng nay thôi.

Lan — Anh sẽ cho tôi biết tên?

Chi — Từ ngày yêu cô ấy, anh xem, tôi bỏ cả học, bỏ cả những thói quen trước kia; hai tháng nay, chiều chiều, tôi không chơi ten-nit... còn để thì giờ... lượn quanh nhà người yêu, như con mèo vờn quanh một cái lồng chim khuyển. Biết bao lần ngọn gió chiều tàn thổi đưa tiếng sóng vỗ bên Hồ Tây, đã đem theo những tiếng thổ dài của tôi mà bay lọt vào phòng riêng của nàng. Nàng có biết đâu trong tiếng sóng rào-rào của nước hồ, lại có tiếng thổn thổn của kẻ si-tình!... Mỗi khi nghe thấy ở trong cửa sổ bay qua vườn những tiếng du-dương của cây đàn piano...

Lan (chú ý) — Piano?

Chi — Thì trong lòng tôi hình như có trăm nghìn con bướm bay rộn tung bưng...

Lan (văn chú ý) — Ai thế? Ai mà lại biết đánh piano? Tên là gì? Nhà ở đâu? Nói mau lên, tôi nóng muốn biết.... (vội nói chừa) muốn biết rõ

người giai-nhân của anh.

Chi — Cái con người mới diễm-lệ làm sao! Đồi con mắt trong như hồ-phách, và xa-xôi kin-đạo như đôi mắt bà tiên... Cái miệng, cái miệng xinh không sao tả được, lúc nào cũng tươi như cánh hoa đào, mà nhìn lâu lại thấy có vẻ buồn như muốn khóc... Hai má có hai đồng tiền, làm cho người đã đẹp lại thêm có duyên mặn-mà. Một món tóc mây bồng bồng trên cái trán tuyết xương và rú phát phơ bên má như cành liễu rú mình trước đóa trăng thu... Nếu anh được trông thấy nàng, hẳn anh cũng nhận rằng nàng xứng với hai tên: Kiều Liên...

Lan (giật mình) — Kiều Liên? Con ông Nguyễn...

Chi — Con ông gì không biết, mà cũng không cần biết, chỉ biết tên là Kiều-Liên mà đẹp thì tuyệt trần là đẹp, đàn thì thật là hay, mỗi tiếng đàn làm như rung động cả tâm hồn... (Lan càng biến sắc) Đấy, anh mới nghe nói mà đã cảm dờ người ra rồi, nếu anh được gặp nàng ngồi trong loge nhìn

sáng chỗ cột anh đứng dựa, và buổi buổi hát chi nhìn anh thôi, thì...

Lan — Kiều-Liên nhìn anh suốt buổi hát?

Chi — Có gì lạ! Sau hai tháng giờ nhè nhong, ngày ngày chực cửa để bắt chợt cái bóng tiên nga, anh phải biết cái tình của tôi nặng đến thế nào! Đối với một tấm lòng thiết tha như thế, không có lẽ Kiều-Liên lại không cảm-động chút nào hay sao? Nàng có yêu tôi cũng là một sự cố nhiên.

Lan — Anh có chắc Kiều-Liên yêu anh không?

Chi — Anh tưởng tôi vui sướng cả đêm nay, là chỉ vì được gọi đầu dưới trận mưa lạnh giá thôi ư? Không, không, tôi vui sướng là vì tôi có quan-cảm rằng Kiều-Liên yêu tôi mà yêu tôi lắm, hình như có hiểu biết cái tình-si của tôi vậy. Có phải rằng vô cơ mà tôi nhảy hát như thằng điên, và hy-sinh bộ quần áo ở dưới cái thác nước mưa đầu!.... Dầu bị mưa, lạnh, ướt, anh a, tôi chỉ

nghĩ rằng khi tôi đương lậm lụi như thế này thì Kiều-Liên đã vù-vù cái berline đưa về tận nhà, và có lẽ đã cởi quần áo ngoài, nằm ngủ một cách yêu kiều trong đồng chăn nệm ấm-áp, tôi chỉ nghĩ như thế là quên hết cả những cái khổ rầm mưa, và tôi lại cho là có rầm mưa như thế mới thật đúng là một kẻ si-tình...

(Trong khi Chi nói, thì Lan chau mày, nghĩ ngợi, rồi dần dần buồn sự hẳn nét mặt lại.)

Chi (văn vô tình) — Thật không có hôm nào tôi vui sướng hơn ngày hôm nay! (đi dài bước khắp trong phòng) Ồ, tôi thấy tôi khỏe lắm, có đủ sức để bắt tai những kẻ không kính nể Kiều-Liên (đấm đấm một cái ghế dựa) và để cho bọn thiếu-niên biết rằng chờ nên rờm rờ vào Kiều-Liên của



D5

tôi (Lan dặt mình nhìn Chi), của tôi là Nguyễn-Chi, dẫu không có xu nào trong túi nhưng vẫn biết chắc là mình hai mươi tuổi, cái tuổi ngọc vàng... A anh Lan, anh vừa nói Kiều-Liên là con ai nhỉ? Hơn hai tháng giờ nay, tôi chẳng biết hỏi dò ai! Khốn nạn thân tôi quá!... Hay là may cho

tôi quá thì đúng hơn, vì chắc anh không tiếc....

Lan (nhạt nhẽo) — Không, tôi không biết mà.

Chi — Anh vừa nói ban nãy.... Ông Nguyễn... Nguyễn - văn... gì? Hay Nguyễn-hữu...gi?

Lan — Không, tôi nhầm đấy! Sao anh không hỏi ngay cô Kiều-Liên có phải tiện bao nhiêu không?

Có ấy yêu anh lắm kia mà!

Chi — Còn ta yêu tôi, cái đó tôi không đợi anh nhắc tôi mới nhớ ra đâu!...

Nhưng tôi không những chỉ yêu vọng thế này mãi và để cho Kiều-Liên yêu tôi một cách văn vơ đâu. Tôi muốn tìm cách để chúng tôi được yêu nhau đến bạc đầu, nghĩa là.....

Lan — Nghĩa là anh muốn hỏi Kiều-Liên làm vợ?

Chi — Sao lại không? Tôi sẽ đến nhà ông thân sinh Kiều-Liên, tự giới-thiệu lấy và hỏi rằng: « Thưa ngài, tôi yêu cô Kiều-Liên, là lệnh-ai, xin ngài cho tôi biết muốn đủ tư

cách xưng tụng làm rề ngài thì phải như thế nào? Nếu ngài chưa hứa gả cô Kiều-Liên cho ai, thì xin ngài chắc rằng dẫu những điều kiện ngài bắt buộc khó-khăn đến đâu, kẻ thư-sinh này cũng quyết chiếm được ngôi đồng-sàng.....»

Lan — Anh có biết ông ta sẽ trả lời anh ra sao không?

Chi — Ông ta sẽ bảo.....

Lan — ... Rằng: « Mày là một thằng điên rồ, hỗn sược! » và ông ta sẽ mời anh ra khỏi cửa bằng mũi giày tây.... hay là ông ta sẽ bảo nhỏ anh rằng: « Thưa ông, con Kiều-Liên tôi đã hứa gả cho người ta rồi. Tôi rất lấy làm tiếc, ông đến muộn quá. Xin ông hãy dẫn lòng đợi. Khi nào vợ tôi đẻ đứa con gái khác, tôi sẽ báo tin ông biết..... »

Chi — Nếu tôi hỏi lại: « Ngài gả cô Kiều-Liên cho ai? »

Lan — «Tôi gả Kiều-Liên cho một người học-trò ở trường thuốc, mất công sêu iết đã hơn một năm nay..... Mà người học-trò trường thuốc đó, tôi biết. Bạn học của tôi. Duy tôi không muốn cho anh biết tên trước khi họ lấy nhau.

Chi — Không khi nào tôi tin lời anh. Dù anh chứng thực đến đâu, tôi thề sẽ không bao giờ tin! Tôi đại gì mà không tin những nụ cười âu - yếm, những khóe mắt dịu-dàng của Kiều-Liên nhìn tôi, hơn là đi tin những lời dèm pha!... Không, không, không đời nào! Tôi yêu Kiều-Liên và chắc Kiều-Liên yêu tôi, không còn ngờ gì nữa.... Ồ, tôi hãy còn nghĩ thấy hương thơm của Kiều-Liên ở quanh mình tôi đây này! (hít không-khí, và nhắm mắt lại) Ồ kia Kiều-Liên đang nhìn tôi, đang cười! (giơ tay) Hồi Kiều-Liên yêu quý của ta ơi! (Nhắm phải Lan).

Lan (cẩn mòi, nghĩ một lát) — Anh Chi ơi! tôi khuyên anh điều này, nếu anh không điên, chắc anh sẽ nghe tôi. Anh có một cái tâm-địa tốt, tôi vẫn biết. Vậy anh không nên ích-kỷ, chỉ vì sự vui đùa chốc lát mà làm cho một người bạn trai phải đau đớn.... Người bạn học của tôi yêu Kiều-Liên lắm, yêu hơn anh nhiều. Kiều-Liên cũng yêu anh ta. Sự cưới xin đã sắp định. Anh không nên tìm cách để cướp tấm lòng của nàng đã thuộc về người khác.....

Chi — Đã thuộc về một anh học-trò trường thuốc? Vô lý! Nếu tôi là con gái không bao giờ tôi yêu một người học thuốc.

(Còn nữa)

ĐOÀN-PHÚ-TỬ



**MỘT ĐIỀU LỢI!**

Nhà Bát-Giác Bờ-hồ cần mua rất nhiều sách cũ (sách học từ bậc sơ-đẳng đến cao-đẳng, sách truyện v. v...) giá một giá rất cao không những thế lại còn vui lòng để rất nhiều lợi-ích cho người đem sách tới bán. Ví dụ: Ô. B đem sách cũ lại nhà Bát-giác bán được 2\$00 lại được hiệu ấy tặng thêm một cái bon-prime trị-giá 2\$00 nữa. Mỗi khi mua hàng mang phiếu ấy lại sẽ được trừ dần cho hết số tiền đó. Thực là một việc lợi không nên bỏ qua trong lúc đồng tiền eo-hẹp!  
Chú-ý! — Nhân dịp khai-trương, ai mua tới 2\$00 bán-quán cũng san lòng biếu 1 cái bon-prime trị-giá 2\$50.  
Nhà Bát-Giác Bờ-hồ

**NỘI HÓA chemisette de tennis**

Rất đẹp — rất bền

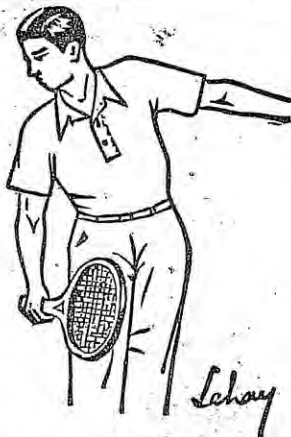
Áo cài khuy giá. . . 1\$20

Áo có fermeture éclair. 1.70

HIỆU DỆT

**CỤ-CHUNG**

100, Rue du Coton, — HANOI



Schay

Muốn cho xe phao nhẹ nhàng. Mang lại AN-THÁI sửa sang như mới. Chắc bền giá cũng được hời... Chỉ có hiệu AN-THÁI làm được xe phao như xe « Verneuil » vì sau khi sở ấy tan bần hiệu đã mua được các dụng cụ dùng làm xe mà bản hiệu lại cam đoan là chắc chắn và đẹp hơn, hiện đã có tang chứng, xin mời các ngài lại xem qua sẽ rõ. Bán đủ đồ phụ tùng xe kéo và chambre, lốp. Có 23 mẫu vải dùng để lợp mui, đồng-tựa và cắt housse xe nhà và xe ô-tô. Nhận lợp mui và cắt housse xe ô-tô. Đóng và chữa các xe nhà, xe hàng, xe ngựa và xe bò.

**An-Thai**

Số 2, phố Nguyễn-trọng-Hiệp, Hanoi  
đây là phố giữa phố Cầu gỗ đi vào ngõ Gia-ngu

# Những việc chính cần biết trong tuần lễ

## Tin trong nước

### Ai sẽ nhận chức Toàn-quyền Đông-dương thay quan Pasquier.

Có tin quan Toàn-quyền Pasquier chỉ trong năm nay sẽ về Pháp hẳn. Chức Toàn-quyền Đông-dương sẽ đến tay quan Thống-đốc Nam-kỳ Krautheimer hoặc quan Phó Toàn-quyền Graffeuil.

### Quan Thống-sứ Tholance đã tới Hanoi.

Quan Thống-sứ thực-thụ Bắc-kỳ Tholance cùng quan Chánh văn-phòng Virgitti đã tới Hanoi chiều hôm 10-9.

### Ông Ngô-dinh-Diệm và ông Lê-thành-Hưng bị cách hết chức phẩm.

Ông Ngô-dinh-Diệm vì sau khi từ chức Lại-bộ Thượng-thư đã tuyên-bố với người quen thuộc những lời lẽ trong đơn xin từ chức mà Chính-phủ cho là trái với hiến pháp hiện-hành nên đã bị cách hết chức tước phẩm-hàm và huy chương theo tờ sắc ngày 1<sup>er</sup> Septembre.

Cùng tờ sắc ngày hôm 1.9. đã tước hết phẩm-hàm và huy chương ông Lê-thành-Hưng vì ông có can vào các cuộc cử-động để gây ền một mối dư-luận xấu cho Nam-triều.

### Hội-chợ Nam-định.

Hội-chợ Nam-định lần thứ 8 sẽ mở từ 26.11 đến 10.12.

Tiền cửa vào định là hai xu.

### Dùng thuyền máy để đi tuần.

Hai-phong — Nhà-thương-chính đã cho chạy thử một chiếc thuyền có động cơ đóng ở Hai-phong và định đóng thêm 10 chiếc như thế này nữa để dùng đi tuần ở vịnh Bắc-kỳ.

### Kho thuốc súng gần phủ Toàn-quyền di sang Đáp-cầu.

Muốn tránh những tai nạn bất ngờ, nhà binh đã cho dời kho thuốc súng gần phủ Toàn-quyền sang Đáp-cầu, vì cái kho chứa thuốc súng và chỗ chế tạo đạn dược ở ngay trong khu vực thành phố đông-đúc.

### Quan Toàn-quyền đã về tới Hanoi.

Quan Toàn-quyền đã về tới Hanoi chiều hôm 7 Septembre.

### Nhà nghỉ mát của Hoàng-thượng ở Dalat.

Kỹ-sư Pineau đã tìm được một đỉnh núi rất đẹp, ở gần gò nhà ga xe lửa và gần hồ Dalat để làm nhà nghỉ mát của Hoàng-thượng.

Nhà này sẽ làm theo một kiểu — do ông Pineau vẽ — riêng rất tối-tân, xưa nay chưa từng thấy ở Đông-dương.

## CÁC KỶ THI

### Thi vào trường Cao-đẳng tiểu học Pháp-Việt ở Hanoi.

Tại Hanoi hôm 6.9, đã có kỳ thi vào các trường Cao-đẳng tiểu học Pháp-Việt.

Tại trường Bảo-hộ số thí-sinh định lấy 160 mà số đơn dự-thi có 400. Tại trường Cao-đẳng tiểu học thiết-lập tại trường Sư-phạm, số thí-sinh định lấy là 80 mà đơn dự-thi có 77.

Tại trường Nữ Cao-đẳng tiểu-học, số thí-sinh định lấy là 30 người.

### Thi vào trường kỹ-nghệ thực-hành Haiphong.

Kỳ thi vào ban dạy cầm máy ô-tô tại trường kỹ-nghệ thực-hành Haiphong sẽ mở vào ngày 18 Septembre.

### Lớp dạy tốc-kỹ và đánh máy chữ.

Những lớp học tối chuyên dạy về tốc-kỹ và đánh máy chữ mở tại phòng thương-mại Hanoi sẽ mở từ thứ hai 2.10.

Sẽ mở kỳ thi tại trường Sinh-tử hôm 14.9, để tuyển học-trò.

## TIN THỂ-THAO

### Hội Eclair trong khi ở Nam.

Saigon — Hôm 3.9 Eclair đấu với Victoria: 0/2

« 7/9 Eclair » Saigon Sports: 1/0

« 10/9 Eclair » Etoile Giardin: 2/3.

Hội Eclair đã xuống tàu về Bắc.

### Giải thưởng bơi 1.600 và 800 thước.

Đến 6 giờ sáng chủ nhật này, (17-9) ông Cung-dinh-Vân sẽ bơi qua hồ Tây cùng với các ông H. Rochat và Dinh. Ông Vân lại treo hai giải thưởng bơi 1.600 và 800 thước nữa,

## TIN TRUNG-HOÀ

### Nhật phản đối việc cử Trương-học-Lương làm Ủy viên năm tỉnh.

Trương-Xuân — Được tin Trương-học-Lương sắp về nước và sẽ được cử làm Chủ tịch hội-đồng quân-sự Ủy viên 5 tỉnh, người Nhật hết sức phản-đối, cho thế là trái với tinh-thần bản-hiệp ước Đường-cổ.

### Chức ngoại-giao bộ tổng trưởng mới.

Thượng-hải — Sau khi La-văn-Cán từ chức thì chức Ngoại-giao Tổng-trưởng tạm giao cho Ưông-tinh-Vệ. Nay Đường-hữu-Nhiệm vừa được cử lên lĩnh chức Tổng-trưởng bộ Ngoại-giao. Đường đã tuyên bố chánh sách Ngoại-giao của Chánh-phủ Nam-kinh vẫn không thay đổi.

### Tổng-tử-Văn không tiếp các báo giới Nhật.

Đông-kinh — Tổng-tử-Văn vừa rời ở Ngoại-quốc về Tàu, khi qua Nhật, các nhà báo Nhật có xin vào yết-kiến Tổng để phỏng vấn, nhưng đã bị Tổng cự tuyệt không tiếp.

### Vương-đức-Lâm được cử làm Tổng tư-lệnh quân Nghĩa-dũng.

Vì mấy chục quân Nghĩa-dũng nổi lên rải rác khắp mấy tỉnh mà không có người chỉ huy nên các nhà đương-cục Tây-nam đã cử Vương-đức-Lâm lên lĩnh chức Tổng tư-lệnh toàn quân Nghĩa-dũng mặt Đông-bắc.

Vương đã ra mặt Hoa-bắc để trừ liệu kế đánh Nhật.

### Mua hơn hai trăm máy bay của Ý.

Thượng-hải — Có tin Th. Lương đã nhận lời mua của Ý 60 chiếc máy bay trinh-thám, 100 chiếc ra trận, 36 chiếc khu-trục và các máy bay khác cộng hơn 200 chiếc.

## TIN PHÁP

### Quan Tổng-trưởng bộ Hải-quân tạ thế.

Paris — Quan Tổng-trưởng bộ Hải-quân nước Pháp M. Leygues đã tạ thế hôm 2-9, ông thọ 77 tuổi.

### Ông Albert Sarraut làm Tổng-trưởng bộ Hải-quân.

Paris 6-9. — Đám tang ông Leygues đã cử hành hôm 6-9.

Ông Albert Sarraut đã lĩnh chức Tổng-trưởng bộ Hải-quân thay ông Georges Leygues.

### Ông Dalimier, làm Tổng-trưởng bộ thuộc-địa.

Ông Albert Dalimier, thuộc đảng Xã-hội cấp tiến, nhiều lần làm Tổng-trưởng và giữ chức Tổng-trưởng bộ Lao-động trong Nội-các Herriot mới rời, đã được cử làm Tổng-trưởng bộ thuộc địa thay ông Sarraut.

### Ông Daladier với việc quốc phòng nước Pháp.

Ông Daladier đã đến thành Metz để xem công cuộc đề phòng biên giới ở miền Nam.

### Sẽ cho thi-hành luật ân-xá ở Đông-dương.

Bộ thuộc-địa đang xét cách cho thi-hành luật ân-xá — đã được Nghị-viện chuẩn y ngày 13.7.33 — ở Đông-dương.

Bản dự án sắc lệnh hiện còn đang xét.

## TIN ĐỨC

### Nước Đức dự bị chiến-tranh.

Luân-đôn — 4.9, Có tin của phòng-viện Bá-linh gửi về, nói nước Đức đang dự bị chiến-tranh. Người Đức ngầm chế rất nhiều súng thần-công, tạc đạn, xe quá-sơn, các thứ hơi ngạt và tàu bay. Nhà-phòng-sự nói mục-đích của Đức làm thế cốt để đòi lại eo biển Dantzig và miền Sarre.

## CUỘC SỜ-XỔ CÔNG-THAI

Ngày 1<sup>er</sup> Septembre 1933

(Tiếp theo)

1000 số được hoàn lại 100 đồng

88.445	106.928	72.696	92.746
94.028	111.131	79.689	09.962
69.730	51.711	90.892	120.473
113.752	51.021	76.767	80.243
92.474	13.528	26.635	69.462
75.896	58.934	106.419	27.273
107.849	35.729	8.850	73.445
84.532	103.345	64.402	122.751
62.027	46.254	36.953	19.632
82.186	205.357	96.380	46.799
40.782	22.261	112.244	117.341
46.522	42.189	13.521	19.731
24.360	16.681	98.110	57.616
7.185	107.193	57.182	95.579
75.268	121.192	99.250	54.676
43.602	108.920	21.782	41.854
26.246	120.605	65.587	87.090
13.264	4.006	40.677	107.231
24.294	98.721	104.580	72.881
115.940	3.679	183.510	55.072
106.392	118.402	103.247	72.958
114.989	36.764	121.764	36.918
29.508	12.970	101.317	1.289
117.378	62.556	43.102	46.632
73.217	48.451	72.155	55.402
6.855	114.201	2.261	112.722
27.509	81.955	123.239	18.172
28.430	66.595	93.675	36.594
24.393	70.350	92.675	77.758
122.001	100.062	112.410	32.071
12.128	105.962	032.266	55.626
84.830	104.918	112.035	33.466
88.203	32.690	14.430	93.419
84.844	706.985	16.981	120.874
84.042	110.637	78.705	45.140
2.227	111.637	11.746	57.806
107.172	81.408	25.892	20.970
67.600	110.468	43.036	113.114
2.666	61.829	84.413	108.564
104.965	36.438	80.123	64.720
29.199	117.652	4.148	1.001
53.372	67.859	22.308	102.144
121.671	105.512	84.940	41.844
95.754	11.764	18.085	42.637
60.038	106.496	197.621	30.706
4.343	99.926	50.022	116.809
103.705	36.626	102.037	105.049
91.846	58.001	97.240	47.736
53.344	72.517	1.531	56.861
88.208	12.080	115.408	16.745
29.488	88.720	90.881	74.475
30.994	53.977	79.608	94.421
120.258	90.171	17.445	27.919
55.369	113.897	4.991	99.958
108.852	11.576	34.807	76.623
26.315	60.914	120.792	98.795
98.295	32.267	69.526	116.788
99.965	110.499	613	18.215
95.453	121.788	110.018	36.895
60.813	48.618	78.243	31.561
8.076	74.207	75.212	31.390
19.101	103.268	84.721	
105.643	62.028	120.328	

(Còn nữa)

## Ba điều rất quan hệ!

Quốc dân ta ngày nay mắc phải cái vạ Nha-phiến và cái nọc độc bệnh Lậu và Giang-mai rất nhiều, nhất là các bạn thanh-niên lại càng mắc phải nhiều lắm. Chúng tôi lấy làm lo cho nói giống, muốn cho đồng-bào thoát khỏi được những bệnh nguy-hiểm ấy, cho nên chúng tôi hết sức nghiên-cứu mới phát-minh ra được môn thuốc rất thần kỳ, chỉ chữa ba ngày là bỏ hẳn được thuốc phiện, không vật-vã, không buồn-bực, khỏe mạnh như thường, thuốc Lậu và Giang-mai cũng chữa ba ngày là khỏi, chóng tuyệt căn, không hại sự sinh-dục. Ai muốn chữa xin đến ở luôn phòng thuốc của chúng tôi ba ngày sẽ được hoàn-toàn vô-sự, nếu không khỏi không mất tiền. Bản hiệu lại chuyên môn chữa được hết các chứng bệnh, và chế đủ các thuốc cao, đan, hoàn, tán, rất hay, đồng-bào chiểu cố sẽ biết.

Nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG  
78, [phố Hàng-Gai, Hanoi

## PREMIÈRE LISTE DE TIRAGES DES REMBOURSEMENTS du mois d'Août 1933

Effectué le 30 Août au Siège Social à Hanoi  
Sous la Présidence de Monsieur LONG, Administrateur de la Société  
Assisté de deux assesseurs Messieurs Guillaume et Nguyễn-ngọc-Phôi,  
tous deux porteurs de titre.

	NUMÉROS des titres sortis au tirage	NOMS DES BÉNÉFICIAIRES
1 <sup>er</sup> Tirage 5000\$	41.585	NON ENCORE ÉMIS
2 <sup>e</sup> Tirage 1000\$	1927	Titre de 1000\$ Mademoiselle Jeanne Le Huân Cua 7, ruelle Lefebvre — Saigon
3 <sup>e</sup> Tirage Libération définitive du titre.	499 - A	Titre de 500\$ Madame Nguyễn Huynh Thanh rue de Verdun à Tourane
	499 - B	Titre de 500\$ Monsieur Sang Hou rue du Musée à Eourane

Le prochain tirage aura lieu le Vendredi 29 Septembre, à 10 heures du matin, à la Direction Cochinchine-Cambodge, 205-207 rue Catinat à Saigon.  
Le montant du remboursement multiple est fixé pour le mois de Septembre à 5000\$

VĂN VUI

# CÁI GIÁ CON NGƯỜI

Cậu — Này mợ nó này, à quên, này bà kỹ-sư nó này, bà có biết cái giá của bà đáng bao nhiêu không?

Mợ — Cậu chỉ rõ trò nỡm ra thôi. Rá với rõ gì?

Cậu — Thế nghĩa là bà không biết gì. Ông Lư-Son bảo:

Giá của bà không bằng giá một con bò cái.

Mợ — Nếu thế, thưa cậu, à quên, thưa ông kỹ-sư, ông không được giá bằng một con bò đực.

Cậu — Mợ nó mau tri khôn lắm. Thông minh lắm. Quả thế: cái giá tôi không bằng được cái giá con bò đực, mà cái giá của con người ta, theo lời ông Lư-Son, còn kém xa cái giá một con bò, hoặc cái hoặc đực.

Mợ — Ô hay! Cậu nỡm quá. Com chẳng ăn, cứ kéo ông Lư-Son ra mãi. Cậu hóa rồ mất rồi.

Cậu — Thế mợ chẳng nói: có gì hay, dạy thêm cho mợ biết ư?

Ông Lư-Son là một nhà bác-sỹ ở tận nước Anh. Mợ chịu khó ngồi tới kể chuyện cho nghe. Ông ấy ở nước Anh, ông ấy lằng-lặng làm tính làm toán từ bao giờ chẳng ai biết, rồi một hôm, đánh đùng một cái, ông kê luôn một cái đơn, khai giá con người ta không bằng được giá một con bò.

Mợ — Té ra thế, cậu cứ nói tuốt ra có phải hơn không. Thôi em nghe nghe, nhưng cậu vừa kể chuyện cũng được, com

ông ta nói trong một hồ bơi, bể bơi gay, cả bể bơi lớn của mỗi người có thấy 45 lít nước.

Mợ — Sao biết?

Cậu — Thì mợ cứ nghe cho hết nào, muốn biết à? Mợ lấy độ mười người, đủ các hạng nặng nhẹ, mợ bỏ tọt cả vào cái nồi cất của lò rượu ta, mà cất lên, rồi chỉ phải làm cái tính chia là ra ngay số ấy. Mợ không thử được, thì thả ngồi lặng yên mà nghe, người ta mới yêu chứ! Trong thân thể người ta lại có cả than.

Mợ — Nói nhảm...

Cậu — Mợ này buồn cười thực, đã bảo ngồi yên, lại cứ nheo nheo mãi. Mợ thử thò cả năm đầu ngón tay vào lửa xem có cháy ra than không?

Ông Lư-Son bảo cái số than ấy, nếu đem làm lòng bút chì, thì được chín nghìn chiếc. Được những chín nghìn chiếc, mợ đã nghe rõ chưa?

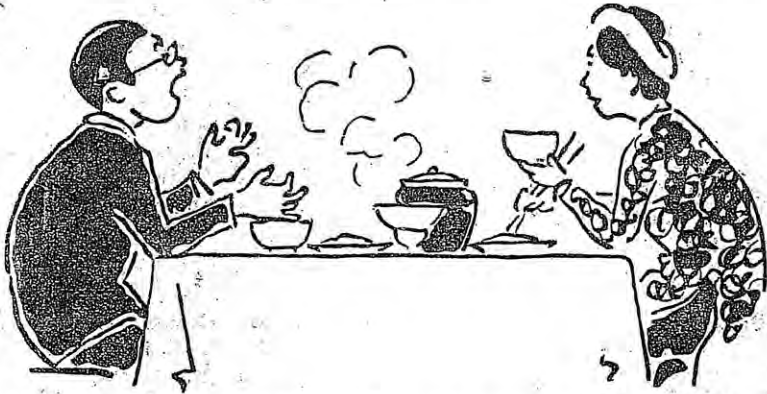
Mợ là một cái mỏ bút chì đấy, thế mà tôi cứ phải đi mua hoài. Mợ đã khỏe bẻ thì mợ hãy thử nói xem: người giống nào nhiều than nhất?

Mợ — Người da đen chứ gì?

Cậu — Thế là mợ không hiểu câu truyện rồi! Tôi đã biết mà! Tôi nói than đây là cái chất « than » về hóa học cơ, chứ không phải là hân cái than đen đen ở trong bếp dầu. Chi viết cũng là một thứ than, huyền (jais) mợ làm vòng đeo ở cổ tay kia cũng là một thứ than, mợ đã nghe rõ chưa?

Trong người có cả vôi, đủ quét trắng được một cái trần xinh xinh. Ông Lư-Son tính chỗ này hơi nhầm vì ông không biết rằng các tiểu thư vôi và công tử bột nước Nam mình lấy dầu mà đóng, chưa diết bao giờ mới hết, nên ông tính còn hơi sai.

Ông Lư-Son còn kể thêm một vài chất nữa, rồi tự ý khai phăng ngay cái giá các chất ấy độ 4, 5\$00. Con người ta lại rẻ thế ư? Chắc mợ bảo ông ấy khinh đời mà riêu đời chơi đấy. Còn tôi, thì tôi nghĩ vì nhiều lẽ khác:



Ông Lư-Son lại nói: nếu lấy mỡ trong thân người ra, ta có thể làm được bảy bánh xà phòng. Ngoài ra lại còn nhiều chất khác nữa. Thế mợ có biết thuốc ở đầu que riêm, người ta làm bằng gì không?

Mợ — Bằng pháo xiết chứ gì?

Cậu — Phải, mợ thông thái lắm. Pháo xiết hay pháo trà cũng vậy, chế bằng lân-tinh (phosphore), thuốc riêm người ta làm bằng lân-tinh ở trong xương, tủy óc con người ta có thể làm thuốc dùng được hai nghìn hai cái que riêm.

Mợ đừng có như vừa rồi mà nghĩ rằng chỉ những kẻ hay lẻo người có nhiều lân-tinh đầu đấy nhé.

Một là anh em mình trong mấy nghìn năm chưa làm cho nước-Anh của ông Lư-Son biết đến cái giá của con Tiên, cháu Rồng!

Hai là ông định gián tiếp nói cho ta hay rằng cái tục gả bán con ở nước mình hơi cho mẹ vợ tệ, mà cái anh tìm bạn trăm năm bằng nghìn ấy nghìn khác là một anh « quých » hết chỗ nói....

Thế mợ tính sao?

Mợ — Cậu lấy vợ không mất nghìn ấy, vạn khác, được thế tha hồ cậu nói. Nhưng nếu em là cậu thì em quyết nưng nịu con bò cái vì nó còn có giá hơn em cơ mà.

Cậu — Ấy chết! Bà kỹ-sư giận tôi

đấy à? Tôi có lấy lời của bác-sỹ Lư-Son mà chế bà đầu! Lời định phá cái lời rửa mát ấy đi kia mà. Tôi đã nói hết đầu. Thì bà cứ nghe đã nào.

Mợ — Thế cậu định phá ra làm sao?

Cậu — Chẳng khó gì. Lư-Son tiên-sinh tính đến hàng chục thứ mới ra được cái giá 4, 5\$00. Chứ tôi ấy à, vì mợ mà tôi chỉ tính có một chất cũng đủ nâng cao cái giá mợ, cái giá tôi, cái giá của mọi người lên gấp nghìn, gấp vạn kia. Tôi chỉ lấy có chất than ra mà thôi. Lư-Son bác-sỹ nói than trong người ta làm được chín nghìn bút chì phải không?

Thế mà tôi, ở số, tôi đã cân thử thì ruốt bút chì trung bình mỗi chiếc nặng 1 g 5. Vậy chín nghìn bút chì nặng 9.450 gr tức là 9 ki-lô rưỡi.

9 cân rưỡi than ấy không tính ra chì mà tính ra kim-cương (Kim-cương cũng là than như chì viết, như chất huyền) thì em thử xem cái giá ấy nó thế nào! Một khối kim-cương nặng 9 cân. 450 tức 9 450.000 chia cho 205 (1) thành 46 nghìn 97 ca-ra. Mà các hàng châu ngọc họ có bán như bán thuốc phiện đầu: thuốc phiện thì cứ bao nhiêu ly thì bấy nhiêu tiền, chứ ngọc kim-cương nếu bán thế thì ra một khối kim-cương nặng 46 nghìn 97 ca-ra kim-cương vụn ư? Bao giờ kim-cương toàn một khối bán vẫn đắt chứ. Thí dụ một khối ca-ra người ta bán 55\$00, thì 12ca-ranguyên khối bán tới 4.000\$00.

Đấy, ở số, tôi mới tính phác đã thấy 12 ca-ra, giá gấp 80 lần một ca-ra rồi. Nay cái khối kim-cương trong người mợ nó nặng tới những 46 nghìn 67 ca-ra, muốn tính cái hòn ngọc vô song ở trên đời này ấy ư, cũng phải mấy lập giấy và bù đầu hàng tháng trời mới ra được....

Mợ — Thảo nào trong đời mắt nguyệt, cậu cứ nào: anh yêu em anh quý em, em là hòn ngọc quý nhất đời của anh đấy... Thế cậu đã yêu em thì cậu chiều em một tí nhé, một tí thôi.

Cậu — ???

Mợ — Cậu xoi nốt com đi, rồi cứ trong giờ làm ở số cậu hằng tính, chứ đừng tính ở nhà nhé!.....

CHANG THỨ XIII

1) — Kim-cương và các ngọc quý tính theo giá ca-ra là 205 ly.

## CÁC BẠN NHỚ ĐÓN XEM

### SỐ TRUNG-THU CỦA PHONG-HÓA

Ra ngày 6 tháng 10 tây

### PHỤ-TRƯỞNG PHONG-HÓA SỐ 1

Sẽ ra cùng với số Trung-thu

Có đăng truyện của KHÁI-HUNG

Bán lẻ: 3 xu một số

Phong-Hóa kỳ sau sẽ in bằng thứ giấy tốt hơn.

## THẦY HAY NÊN GIẢ-MẠO

Thần Cốc-Tử đã có tiếng,

Suốt nước Nam đều biết hay.

Có kẻ vô-lại đầu đến,

Muốn kiếm lợi nên giả-mạo thầy!

Tôi xin có lời kính-cáo để đồng-bào biết thầy trưởng Tuấn-Cốc-Tử, đến nước ta từ Hải-phong đến đây, đã bảy năm nay, tôi đã giới-thiệu thầy cho đồng-bào biết.

Vì thầy xem bói, xem số Hà Lạc, xem tướng nhiều người đều khen tài thầy là nói ai đúng ấy không sai một điều. Cho nên thầy được đông-khách: người An-nam, người Khách cả các ông Tây bà Đầm càng ngày đến xem càng nhiều. Thầy được chích-truyền tự nhà và có học-thức chắc-chắn.

Thế mà nay chung quanh có nhiều kẻ thấy thế, cũng đặt tên hiệu giống-giống nhận làm anh em chú cháu để mong kiếm-lợi: nói lảm điều sai, làm cho mất tiếng. Đời này thiếu gì hạng người thấy cái gì hay thì giả-mạo. Cho nên tôi sợ sự giới-thiệu của tôi trước có người tưởng nhầm, phải có mấy lời mách các quý-khách nên nhớ (đích « Thần-Cốc-Tử » trên gác, số 40 phố Hàng Bông, Hanoi, mới là chính thầy.

MAI-LỘC-DƯƠNG

37 phố Lamblot, Hanoi

## Thủy Hử

Nguyễn - Đỗ - Mục dịch  
Nhà in Tân-Dân xuất-bản

Mới ra số

15

14 hồi đầu đóng thành quyển thứ nhất,  
226 trang lớn, rất đẹp, giá bán 0\$60

### Tam Quốc

TOÀN BỘ 6 CUỐN  
gần 2.000 trang

TAM-QUỐC TOÀN-BỘ LÀ MỘT BỘ  
SÁCH QUÝ, CÁC NGÀI NÊN MUA NGAY  
KÈO HẾT. MỖI BỘ BÁN 4\$80, AI Ở  
XA GỬI 5\$00 (CẢ CƯỚC) VỀ NHÀ IN  
TÂN-DÂN, 93, PHỐ HÀNG BÔNG, HANOI

Hiệu sơn THĂNG-LONG



### HỘI PHỤ-HUYNH HỌC-SINH

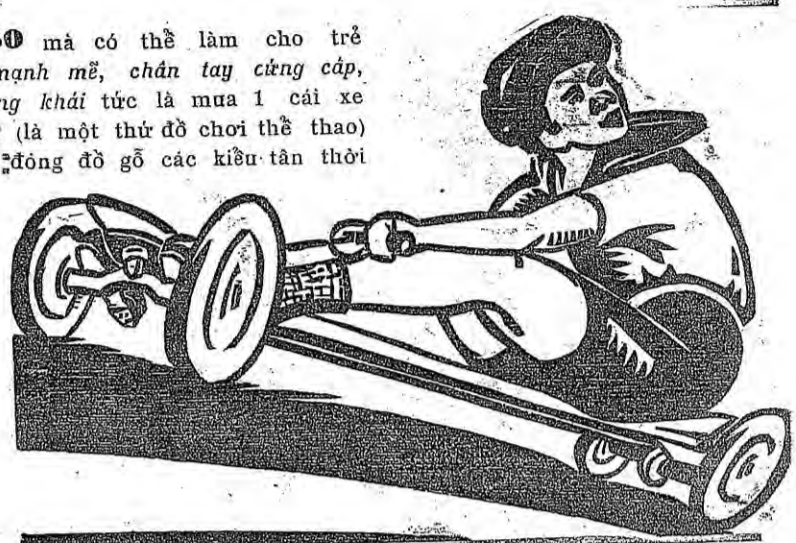
Từ khi người Pháp sang gieo giảng hai văn-minh ở xứ này thì các Ngai hiền ngay nền ăn-học là cần, nên kẻ gửi con sang Pháp, người tìm trường cho con học, mục-dịch mong sao cho con em chóng được thành tài. Xong cũng nhiều người bất-mãn, vì gửi con đi xa có nhiều điều bất-tiện mà tìm nơi học đàng-điền nhiều nỗi khó-khăn, nên ông LEURET, cử-nhân khoa văn-chương triết-học, nguyên chánh sở Cứu-tế Toàn-Quyền Đông-Pháp, khi đi diễn-thuyết ở các tỉnh trong Nam ngoài Bắc, còn nhớ nhời yêu-cầu của các Ngai, mà ngày nay đã mở một trường rất to ở Hanoi để đem cái tài giáo-hóa trong khoảng hơn hai mươi năm gửi bên Pháp mà đào-luyện cho con em Việt-Nam. Trường này tức là :

## Lycée libre HONG-BANG Hanoi

Trường tuy mới mở mà siêng học mới rồi đã có non hai nghìn học-sinh : nào Tàu, nào Nhật, nào Tây, Ai-Lao, Cao-Miên, Xiêm-La, Ấn-Độ, Trung, Nam, Bắc, ba kỳ tới học, kể tài bằng tây (CEPF, BE, BEPS, BS, Bacc. Métro), người thi bằng hàn-xử (CEEL, CEPFI, DESPFI, Baec. local). Số học-sinh đông như thế là vì từ trước đến giờ mới có trường tư-thục này được phép mở đến ba Tư-tài và giấy đi đả các kỳ thi, mà quy-mô kỷ-luật theo như các trường có tiếng bên Pháp. Trường ở đũa Hanoi, trông ra ba mặt phố (Jules Ferry, Cathédrale, Lamblot) trong một khu đất rộng hơn một vạn thước vuông, có sân chơi mát-mẽ, cây cối um-tùm, có chỗ ghe lưu học-sinh ăn ở ngay trong trường tiền ăn học không tính đất. Các lớp nghỉ-hè có đả. Năm học 1933-34 bắt đầu ngày : 1<sup>er</sup> Septembre hồi 7 giờ sáng. Ai xin học hay xin cuốn điều-lệ thi đến 70 Hàng Trống hay viết thư đề :  
Monsieur le Directeur du Lycée libre Hong-Bang Hanoi.



Chỉ có 3\$50 mà có thể làm cho trẻ con được mạnh mẽ, chân tay cứng cáp, tinh thần sáng khoái tức là mua 1 cái xe **AUTOFORT** (là một thứ đồ chơi thể thao) Bán tại nhà đóng đồ gỗ các kiểu-tân thời



PHUC LONG

(tức là nhà PHÚC-THÀNH cũ)  
Ở số 43, phố hàng Đậu, Hanoi — Tél. 251  
Mua huôn từ 10 cái gở lên có giá riêng

Có giấy nhận thực bằng khen chữa về bệnh  
**LẬU GIANG**

(sẵn lòng giúp các người nghèo khổ chẳng may bị phải)  
Bệnh lậu phát ra sưng, tức, mủ, máu, cương dương đau, đi đái buốt, dù nặng nhẹ thế nào, chỉ dùng 1 lọ thuốc trong 24 giờ đồng-hồ là để chịu ngay, 0\$50 một lọ, 5\$ 12 lọ, mà sau khi khỏi bệnh này đi đợc còn lại nước tiểu khi trong khi vàng, lâu vẫn đục (filament) qui đầu von-ướt, thì thoáng nhói ngứa, còn ra một chất nhờn-nhờn tựa mủ; mà có khi các đầu xương thường đau mỏi, chỉ dùng 1, 2 hộp, nặng 3, 4 hộp kiên-tinh. tuyết-lậu (thuốc triết nọc) 1\$50 một hộp là khỏi rừ. Thuốc giang 0\$70 một lọ (có nhận chữa khoán không khỏi sẽ trả lại tiền).

### Bình - Hưng

88 - Pavillons Noirs ( phố Mã-mây ). — Hanoi — Giấy mới: 548

## THUỐC LẬU KIM-HƯNG HẠ GIÁ

Từ xưa đến giờ, bản-hiệu chỉ chuyên môn mấy phương thuốc đặc biệt : Giang-mai, lậu mới, lậu kinh-niên, phòng-tích đau dạ-dầy, điều-kinh, khí-hư vân vân..., mà thịnh vượng bội chừng, bởi vì những thuốc của bản hiệu chế ra đều linh-nghiệm như thần, ai uống cũng khỏi cả, cho nên mới bán được chạy mà mở mang chóng thế, nay bản hiệu dọn sang nhà mới, sửa-sang đã xong, bản-hiệu muốn đáp lại cái thịnh-tinh của các ngai đã chiếu-cổ và muốn giúp những bệnh-nhân ít tiền, cũng có thuốc hay mà dùng, nên bản-hiệu đã trừ tính bớt đi được rất nhiều tiền phí tổn (frais généraux) để hạ giá các thứ thuốc xuống rõ nhiều để ai cũng có thể mua được. Vậy bắt đầu từ 30 Aoút 1933 này trở đi, các thứ thuốc sẽ hạ giá như sau này :

- |                                     |  |                                    |
|-------------------------------------|--|------------------------------------|
| 1) Thuốc lậu con Phượng             | số 19 để chữa người lậu mới mắc, đái buốt ra mủ nhiều,                       | mỗi ve 0\$60 nửa tá 3\$00          |
| 2) Thuốc lậu kinh niên con Phượng   | số 20 để chữa người lậu kinh niên (chroniques, gouttes militaires, filament) | « 0, 60 — 3, 00                    |
| 3) Thuốc giang mai con Phượng       | số 21 để chữa các bệnh tim-la, cù đinh, thiên pháo, phát hạch lở loét        | « 1, 00 — 5, 00<br>1, 20 — 6, 00   |
| 4) Cố tinh hồ thận giải độc         | số 22 tức là thuốc tiết nọc lậu và giang mai rất thần-hiệu                   | « 0, 40 — 2, 00                    |
| 5) Thuốc phòng tích đau dạ dày      | số 21 để chữa bệnh ăn không tiêu, no hơi, hay ợ, đau ruột, vàng da           | « 0, 80 — 4, 00<br>« 0, 60 — 3, 00 |
| 6) Hồng phương hoàn thuốc điều kinh | số 24 để chữa bệnh kinh không điều, đen quá loãng quá đau bụng               |                                    |
| 7) Bạch phương tán, thuốc khí hư    | số 25 để chữa bệnh khí hư bạch đái   |                                    |

Còn nhiều các thứ thuốc khác rất hay, như thuốc đau mắt, màng mọng cũng khỏi, cam tích, cam tẩu mã vân-vân...  
Bản hiệu lại lấy nhãn chim Phượng đạu trên gò — Phượng cương vi ký — để trình tòa làm marque déposée, là vì gần đây đã có người bắt chước làm giả thuốc của bản-hiệu, vậy những thuốc nào không có nhãn ấy là không phải của bản-hiệu chế ra, bắt đầu từ 1<sup>er</sup> Septembre các ngai mua thuốc nên nhận kỹ cái nhãn con Phượng ngũ sắc kẻ nhằm, vì bao nhiêu thuốc cũ ở các đại-lý của bản-hiệu ở các nơi đều phải gửi về để đổi lấy thuốc mới hết thầy, chỉ trừ có Saigon và Dakao là phải chậm chút ít mà thôi, vì đường xa quá không gửi kịp. Thơ và mandat xin đề là Mr Kim-Hung, 81, Route de Huế Hanoi. Xin nhận kỹ : giá bán nửa tá có trừ là chỉ để tặng ngai nào mua một lúc tại hiệu chính Hanoi mà thôi, ở các đại-lý không có lệ ấy.

## Kim-Hung Dược-Phòng 81, Route de Huế, Hanoi kính bạch

Các nơi đại-lý, Haiphong 130 Avenue Paul Doumer ; Nam-định 28, Rue Champeaux ; Thanh-Hóa 32, Grand'Rue ; Vinh 44, Rue Maréchal Foch ; Huế 18, Rue Gia-long ; Saigon Nguyễn-thị-Kinh 30, Rue Aviateur Garos ; Dakao R. A. 146 Boulevard Albert 1<sup>er</sup>

HIỆU THUỐC TO NHẤT ĐÔNG-DU'ÔNG



Pharmacie

Chassagne

Chủ nhân : ông LAFON và ông LACAZE

59, Rue Paul Bert — HANOI

(TRƯỚC CỬA GỖ-ĐÀ VÀ NGAY HỒ HOÀN-KIỆM)



*Bản hiệu có bán :*

Thuốc chế theo đơn của Quan Bác-Sỹ

Thuốc chế-sản chữa đủ các bệnh

Các đồ buộc thương-tích

Các khí-cụ để làm thuốc

Các chất hóa-học

Các đồ trang-sức như phấn, nước hoa.



THUỐC THẬT NGUYÊN-CHẤT

VÀ THƯỢNG HẢO-HẠNG.

THUỐC BÁN RẤT CHẠY

NÊN BAO GIỜ CŨNG MỚI.



*Tiếp đãi bạn hàng một cách rất ân-cần.*

*Ở xa viết thư về sẽ trả lời ngay.*

*Trong một ngày gửi thuốc đi các tỉnh.*